

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh năm 2016 và một số mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2017

Phần I

Tình hình thực kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh năm 2016

Thực hiện Quyết định số 838/QĐ-UBND ngày 17/12/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và kế hoạch phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước năm 2016; Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 18/12/2015 của Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã khóa XVI về chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2016; Nghị quyết số 07/2015/NQ-HĐND ngày 23/12/2015 của HĐND thị xã về tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2015 và Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, quốc phòng-an ninh năm 2016; Nghị quyết số 01/2016/NQ-HĐND ngày 3/8/2016 của HĐND thị xã về tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh 6 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2016; trong năm 2016, UBND thị xã đã tập trung lãnh đạo, tổ chức triển khai các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện các mặt công tác trọng tâm sau:

I. Tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh

1. Lĩnh vực kinh tế

Tổng giá trị sản xuất (tính theo giá SS 2010) là 4.460,215 tỷ đồng, đạt 99,88% kế hoạch, tăng 11,8% so với cùng kỳ năm 2015. Trong đó: Công nghiệp - Xây dựng là 2.732,655 tỷ đồng, đạt 100,05% kế hoạch, tăng 9,84% so với cùng kỳ năm 2015; Thương mại - Dịch vụ là 1.373,344 tỷ đồng, đạt 100,19% kế hoạch, tăng 9,23% so với cùng kỳ năm 2015; Nông - Lâm nghiệp là 354,216 tỷ đồng, đạt 97,4% kế hoạch, tăng 2,11% so với cùng kỳ năm 2015. (có biểu kèm theo)

1.1. Nông, lâm nghiệp

a) Trồng trọt

- Tổng diện tích gieo trồng năm 2016 là 8.980 ha cây trồng các loại¹, đạt 95,66% so với kế hoạch, giảm 5,3% so với cùng kỳ.

¹ Trong đó:

- Cây lương thực: 1.526 ha, đạt 103,46% kế hoạch (cây lúa nước 1.322 ha, đạt 102,48% kế hoạch; cây ngô 204 ha, đạt 110,27% so với kế hoạch);

- Cây tinh bột có củ (Cây sắn): 2.199 ha, đạt 93,57% kế hoạch;

- Cây thực phẩm: 2.230 ha, đạt 99,91% kế hoạch (cây đậu các loại 58 ha, đạt 93,55% so với kế hoạch; cây rau các loại 2.172 ha, đạt 100,09% so với kế hoạch);

+ Vụ sản xuất Đông Xuân năm 2015-2016, tổng diện tích gieo trồng là 3.474 ha, đạt 88,26% kế hoạch. Do hạn hán kéo dài nên một số công trình thủy lợi không đảm bảo nước tưới cho cây trồng nên một số diện tích gieo trồng mất trắng và giảm năng suất. Tổng diện tích bị thiệt hại do hạn hán gây ra là 736,85 ha; trong đó, lúa 2 vụ bị thiệt hại 314,02 ha (mất trắng 165,50 ha, giảm năng suất từ 30-70% là 148,52 ha; diện tích lúa tăng vụ do người dân trồng tự phát bị thiệt hại là 312,84 ha (mất trắng là 221,97 ha, giảm năng suất từ 30-70% là 90,87 ha); các loại cây trồng khác như mía, mỳ, ngô bị thiệt hại giảm năng suất từ 30-70% với diện tích là 110ha. Đã hỗ trợ 37.013 kg giống lúa ĐV108 cho người dân bị thiệt hại (đợt 1) và 8.633 kg giống lúa ĐV108 cho người dân bị thiệt hại (đợt 2). UBND thị xã đã tập trung triển khai các biện pháp phòng, chống và khắc phục hạn hán; chỉ đạo các địa phương củng cố, nạo vét hệ thống kênh mương nội đồng, điều tiết nước tưới hợp lý, ưu tiên nước tưới cho cây trồng chủ lực; sửa chữa, nạo vét 12 công trình bàu, đập và 01 Trạm bơm xã Tú An với tổng kinh phí là 3,2 tỷ đồng để khắc phục hạn hán.

+ Vụ Mùa năm 2016, tổng diện tích gieo trồng được 5.506 ha cây trồng các loại, đạt 100,93% so Kế hoạch (cùng kỳ năm trước đạt 99,01% so Kế hoạch).

- Từ ngày 29/10/2016 đến ngày 7/11/2016, xảy ra những đợt mưa lớn gây thiệt hại về nhà ở (bị ngập nước 20 hộ và di dời khẩn cấp 01 hộ), về nông nghiệp (26 ha cây trồng bị ngã, đổ), về thủy lợi (05 hồ đập nhỏ bị sạt lở mái đập), về giao thông (sạt lở, hư hỏng 38,94km đường giao thông), về thủy sản (0,2 tấn cá thương phẩm bị cuốn trôi), về các công trình khác (5m tường rào của trường tiểu học Trần Phú, xã Song An bị đổ sập hoàn toàn). Tổng giá trị thiệt hại là 8,86 tỷ đồng. Ủy ban nhân dân thị xã đã đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh hỗ trợ khắc phục thiệt hại nhằm ổn định đời sống nhân dân.

- Tình hình sâu bệnh gây hại trên các loại cây trồng ở mức độ bình thường không phát thành dịch, sâu bệnh gây hại chủ yếu trên các loại rau xanh như sâu tơ, sâu xanh, bọ nhảy, bệnh phấn trắng; trên cây mía có bọ hung, xén tóc, sâu đục thân gây hại... Các cơ quan chức năng và Ủy ban nhân dân các xã, phường đã phát hiện kịp thời và hướng dẫn nhân dân các biện pháp phòng, trừ nêu không làm ảnh hưởng lớn đến năng suất, sản lượng cây trồng.

- Triển khai tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản năm 2015 theo Quyết định số 1225/QĐ-TTg ngày 31/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ. Hiện tại đã có báo cáo kết quả sơ bộ tổng hợp nhanh tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản năm 2016. Tham mưu cho Thị ủy xây dựng Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững. Xây dựng vùng chuyên canh rau theo hướng sản xuất rau an toàn tiêu chuẩn VietGap tại phường An Bình với diện tích là 03 ha và hiện đang mở rộng 01 ha; phối hợp với Nhà máy Đường An Khê kiểm tra diện tích mía để xây dựng thí điểm cánh đồng lớn về cây mía trước khi nhân rộng trên toàn địa bàn thị xã.

b) Chăn nuôi, thủy sản

- Tình hình chăn nuôi ổn định. Tuy nhiên, do giá thức ăn, giá thuốc và vật tư thú y liên tục tăng nên tốc độ tăng đàn gia súc còn chậm. Số liệu tổng đàn: Đàn trâu 485 con, đạt 100% so với kế hoạch; đàn bò 13.754 con, đạt 113,67 % so với kế hoạch (trong đó bò

- Cây công nghiệp ngắn ngày: 3.025 ha, đạt 90,84% kế hoạch (cây mía tổng số 2.995 ha, đạt 90,76% so với kế hoạch; cây thuốc lá 15 ha, đạt 100% so với kế hoạch; cây lạc 15 ha, đạt 100% so với kế hoạch).

lai có 10.310 con, chiếm tỷ lệ 75% so với tổng đàn); đàn heo 20.003 con, đạt 99,32% so với kế hoạch.

- Triển khai các biện pháp phòng chống dịch gia súc, gia cầm; thường xuyên rà soát, giám sát các chợ, tụ điểm mua bán giết mổ, tiêu thụ gia cầm. Tỷ lệ kiểm soát và lăn dâu kiểm phẩm đạt 80% lượng thực phẩm tiêu dùng lưu thông; kiểm dịch được 7.972 con bò. Vận động các hộ buôn bán duy trì thường xuyên và định kỳ vệ sinh tiêu độc tại các khu vực chợ; nâng cao nhận thức cho các hộ chăn nuôi, người sử dụng thực phẩm chọn lựa những thực phẩm sạch, rõ nguồn gốc; thực hiện thu tinh nhân tạo cho 3.540 con heo sinh sản, ước heo con F1 sinh ra 37.500 con.

c) Lâm nghiệp

- Triển khai công tác quản lý bảo vệ rừng; tăng cường tuần tra, phát hiện, xử lý các trường hợp mua bán, vận chuyển lâm sản trái phép, đã phát hiện và xử lý 12 vụ mua bán, vận chuyển, cất giữ lâm sản trái phép.

- Chỉ đạo ngành chức năng phối hợp với Ban quản lý rừng phòng hộ Ya Hội và Ban quản lý rừng phòng hộ Bắc An Khê kiểm tra việc lấn chiếm đất rừng. Tổ chức xác định ranh giới diện tích 10,1ha đất rừng thông, tiến hành cắm mốc, tổ chức trồng rừng thông tạo cảnh quan môi trường; lập phương án cho thuê đất, công nhận Quyền sử dụng đất trên diện tích 234,2 ha được UBND tỉnh Gia Lai thu hồi giao cho UBND thị xã quản lý, sử dụng trên địa bàn xã Song An.

- Chỉ đạo phòng Kinh tế, Tài nguyên – Môi trường, Hạt Kiểm lâm An Khê, UBND các xã Song An, Cửu An, Tú An phối hợp với Tổ công tác huyện Vĩnh Thạnh – Bình Định tổ chức xác định diện tích lấn chiếm đất rừng trồng của công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn và Ban Quản lý rừng phòng hộ Vĩnh Thạnh, đồng thời tuyên truyền, vận động nhân dân tự giác chấp hành các quy định của pháp luật tại vùng giáp ranh giữa thị xã An Khê và huyện Vĩnh Thạnh.

d) Thủy lợi

- Đầu tư, sửa chữa 15 công trình thủy lợi² đảm bảo phục vụ sản xuất cho hơn 80ha lúa 02 vụ từ các nguồn vốn hỗ trợ của tỉnh và nguồn ngân sách thị xã; đảm bảo sản xuất lúa cho vụ Đông Xuân 2016-2017.

- Kiểm tra, rà soát bổ sung quy hoạch các công trình thủy lợi trên địa bàn thị xã An Khê và đề nghị các Sở ngành của tỉnh xem xét, trình UBND tỉnh đưa vào danh mục các công trình thủy lợi vừa và nhỏ vào trong quy hoạch thủy lợi của tỉnh để được UBND tỉnh xem xét, đầu tư nâng cấp trong giai đoạn 2016-2020.

d) Chương trình xây dựng nông thôn mới

- Hoàn thành việc xây dựng Đề án thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020. Kiểm tra, hướng dẫn các xã, phường đẩy nhanh tiến độ xây dựng nông thôn mới. Trong đó, tập trung chỉ đạo xã Cửu An hoàn

² Bàu Diền, phường An Bình; đập Tà Diêm, phường An Tân; bàu Làng, bàu Trại, bàu Mười Thiên, xã Cửu An; bàu Hộ, bàu Rộc Sạn, bàu Mới, xã Xuân An; bàu Lờ, bàu Lò Rèn, phường An Phước; đập Hòn Ngang, Hòn Cỏ, xã Song An; bàu Lê, phường Ngô Mây; bàu Rộc Tảo, Trạm bơm điện, xã Tú An.

thành chỉ tiêu về đường giao thông và y tế để đạt chuẩn nông thôn mới, ngày 28/11/2016 UBND xã Cửu An đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới theo Quyết định số 1074/QĐ-UBND của UBND tỉnh Gia Lai. Đến nay, xã Thành An đạt 15 tiêu chí, xã Xuân An đạt 15 tiêu chí, xã Tú An đạt 11 tiêu chí, xã Song An đạt 12 tiêu chí.

- Trong năm, đã phân bổ vốn ngân sách Trung ương là 1.265.000.000 đồng³; vốn ngân sách địa phương là 3.536.213.000 đồng⁴; vốn dân góp là 828.984.000 đồng; vốn tín dụng là 740.000.000 đồng; vốn doanh nghiệp, đơn vị quân đội đứng chân trên địa bàn là 1.199.000.000 đồng; vốn lồng ghép là 12.118.338.000 đồng.

d) Tình hình kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân:

- Hiện nay, số hợp tác xã (HTX) hoạt động trên địa bàn là 06 hợp tác xã, với 2.221 thành viên. Các HTX đã thực hiện chuyển đổi theo quy định của Luật HTX năm 2012 (thực hiện cấp mới cho 01 HTX, cấp đổi cho 03 HTX). Các HTX mô hình còn nhỏ, lẻ; hiệu quả kinh doanh chưa cao; thu nhập của thành viên thấp, chưa ổn định nên các HTX chưa thu hút được nhiều thành viên tham gia vào HTX, cũng như khả năng huy động nguồn vốn trong nội bộ thành viên HTX.

- Số doanh nghiệp trên địa bàn thị xã là 165 doanh nghiệp. Trong đó: Số doanh nghiệp bô trốn, mất tích là 15 doanh nghiệp; số doanh nghiệp bị trùng mã số thuế là 04 doanh nghiệp; tổng vốn điều lệ của các doanh nghiệp là 628 tỷ đồng. Đối với kinh tế hộ gia đình, trong năm có 165 hộ thành lập mới. Kinh tế tư nhân tuy phát triển nhưng vẫn còn tồn tại nhiều hạn chế. Phần lớn doanh nghiệp tư nhân, hộ gia đình có quy mô nhỏ, mang nặng tính gia đình, còn ít liên kết với nhau hoặc với thành phần kinh tế khác; đa phần các doanh nghiệp trên địa bàn đều là doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ, năng lực cạnh tranh chưa cao; sản phẩm chủ yếu phục vụ cho nhu cầu sản xuất, tiêu dùng trên địa bàn; sản phẩm hàng hóa chưa có sức cạnh tranh cao trên thị trường.

- Tổ chức gặp mặt, toạ đàm nhân kỷ niệm ngày doanh nhân Việt Nam (ngày 13/10), năm bắt những khó khăn, vướng mắc để kịp thời tháo gỡ, hỗ trợ cho các doanh nghiệp, hộ kinh doanh cá thể. Công tác cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thực hiện theo đúng quy trình công tác cải cách hành chính, rút ngắn thời gian cấp giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh xuống còn 02 ngày làm việc, đã đáp ứng được nhu cầu của hộ kinh doanh trên địa bàn.

1.2. Sản xuất Công nghiệp - Tiêu thụ công nghiệp

- Giá trị tổng sản lượng Công nghiệp - Tiêu thụ công nghiệp là 3.486,34 tỷ đồng (tính theo giá hiện hành) đạt 100,2 % so với kế hoạch, tăng 26,33% so với cùng kỳ. Trong đó: Doanh nghiệp Nhà nước là 262,81 tỷ đồng đạt 7,55% kế hoạch; Doanh nghiệp ngoài quốc doanh là 2.771,91 tỷ đồng đạt 79,66% kế hoạch; Hộ kinh doanh cá thể là 451,62 tỷ đồng đạt 12,98% kế hoạch. Các cơ sở sản xuất, kinh doanh duy trì hoạt động thường xuyên, ổn định. Sản phẩm chủ yếu như ván sợi cứng, đường tinh, mật rỉ, điện thương phẩm, tinh bột sắn, gỗ tinh chế, nước máy.

³ Vốn sự nghiệp: 80.000.000 đồng và Vốn trái phiếu chính phủ: 1.185.000.000 đồng

⁴ Vốn ngân sách tỉnh: 3.400.000.000 đồng; Vốn ngân sách thị xã: 13.000.000 đồng và Vốn ngân sách xã: 123.213.000 đồng.

- Các cơ sở sản xuất, kinh doanh duy trì hoạt động thường xuyên, ổn định; các sản phẩm chủ yếu là ván sợi cứng, đường tinh, mạt rỉ, điện thương phẩm, tinh bột sắn, gỗ tinh chê, nước máy.

1.3. Đầu tư – xây dựng

- Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội trên địa bàn thực hiện 1.050 tỷ đồng, đạt 104,17% kế hoạch, tăng 11,58% so với cùng kỳ năm 2015.

- Kiểm tra, giám sát tiến độ, chất lượng thi công, giải ngân các công trình đầu tư xây dựng cơ bản năm 2016. Nhìn chung, các công trình đầu tư xây dựng cơ bản năm 2016 đều đảm bảo tiến độ thực hiện, giải ngân theo quy định. Giá trị khối lượng thực hiện các công trình xây dựng cơ bản (tính đến ngày 29/11/2016) là 48.459,7% triệu đồng, đạt 91% kế hoạch vốn năm 2016; giá trị giải ngân là 51.827,7 triệu đồng, đạt 97,3% kế hoạch vốn năm 2016.

- Chỉ đạo các ngành xây dựng Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020, kế hoạch đầu tư công năm 2017, đồng thời hoàn thành các thủ tục chuẩn bị đầu tư đối với các công trình đầu tư năm 2017 theo đúng quy định.

- Tập trung công tác quy hoạch, quản lý đô thị. Lập điều chỉnh quy hoạch chung thị xã An Khê đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030. Phê duyệt điều chỉnh quy mô cụm công nghiệp An Khê có tổng diện tích 50 ha; điều chỉnh cục bộ xây dựng quy hoạch khu thương mại- dịch vụ tại phường An Bình (khu Bệnh viện cũ).

- Kêu gọi công ty cổ phần nước Sài Gòn – An Khê đầu tư dự án phát triển, quản lý hệ thống thoát nước trên địa bàn thị xã An Khê và vùng phụ cận, công suất 9.500 m³/ngày đêm, bước đầu đã đảm bảo cung cấp được nước sạch cho nhân dân trên địa bàn. Tổ chức tham vấn, lấy ý kiến tổ chức chính trị-xã hội, cộng đồng dân cư đối với việc xây dựng Nhà máy điện sinh khối An Khê tại xã Thành An của Công ty Cổ phần đường Quảng Ngãi theo đúng quy định Luật Bảo vệ môi trường.

- Chỉ đạo lập hồ sơ đề xuất dự án sử dụng vốn ODA “Dự án xây dựng hệ thống thoát nước, xử lý nước thải và cải thiện môi trường nước” thị xã An Khê trình Ủy ban nhân dân tỉnh, các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư để xem xét.

- Triển khai một số công tác chỉnh trang đô thị như cắt tỉa, quét vôi cây xanh đường phố, sửa chữa, lắp đặt đèn chiếu sáng⁵ đảm bảo mỹ quan đô thị. Cải tạo, nạo vét mương thoát nước, cắt tỉa cây xanh trước mùa mưa bão năm 2016. Xây dựng và triển khai kế hoạch trồng cây nhân lễ Quốc khánh ngày 02/9; xây dựng và triển khai phương án cải tạo khuôn viên khu đất Hội trường 23/3 (cũ) và Nhà Thủy tạ làm không gian xanh, sinh hoạt

⁵ Quét vôi gốc cây xanh đường phố và Khu vực Hoa Viên Quang Trung, Hội trường 23/3 với số lượng hơn 3.200 cây; cắt tỉa cây xanh với số lượng 32/33 cây, xử lý vi phạm hành chính 02 trường hợp tự ý cắt tỉa cây xanh đường phố. Sửa chữa 23 bộ đèn Led trang trí, 74 bộ bóng đèn chiếu sáng cộng bị hư hỏng trên các tuyến đường nội thị thị xã; sửa chữa nút tín hiệu giao thông Quang Trung-Ngô Mây, Quang Trung-Đỗ Trạc. Lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng công cộng tại địa điểm: từ cầu An Bình đến đường đi vô ngầm An Xuân 4-thôn An Xuân 4-xã Xuân An, số lượng 05 bộ bóng đèn; mua xe đẩy tay để thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên các tuyến đường nội thị.

cộng đồng phục vụ nhu cầu vui chơi, giải trí cho người dân, dự kiến hoàn thành trước Tết Nguyên đán Đinh Dậu năm 2017.

- Giao căn nhà số 33 Hoàng Hoa Thám, phường Tây Sơn (Bảo hiểm xã hội cũ) cho Trạm Khuyến nông An Khê làm trụ sở làm việc; cho thuê căn nhà 75 Hai Bà Trưng, tổ 4, phường Tây Sơn; chỉ đạo tổ chức tháo dỡ căn nhà 722, Quang Trung, phường An Bình đảm bảo mỹ quan; bố trí văn phòng làm việc của phòng Giáo dục - Đào tạo thị xã tại Trung tâm Giáo dục thường xuyên thị xã tại địa chỉ: số 39 Hoàng Hoa Thám, tổ dân phố 04, phường Tây Sơn, thị xã An Khê và bàn giao trụ sở cũ của phòng Giáo dục và Đào tạo cho Công an thị xã quản lý, sử dụng.

- Đáp ứng kịp thời nhu cầu xin cấp phép xây dựng nhà ở cho nhân dân phù hợp quy hoạch đô thị. Đã cấp 454 giấy phép xây dựng với tổng diện tích xây dựng $40.915 m^2$, diện tích sàn $50.503 m^2$. Thường xuyên kiểm tra và xử lý các trường hợp vi phạm về trật tự đô thị, đã phát hiện, xử lý 02 trường hợp vi phạm về xây dựng nhà ở.

1.4. Thương mại - Dịch vụ

- Hoạt động thương mại - dịch vụ ổn định. Mạng lưới bán lẻ hàng hóa, dịch vụ cơ bản đảm bảo phục vụ nhu cầu sản xuất, tiêu dùng của người dân trên địa bàn; không có hiện tượng khan hiếm hàng hóa. Tổng mức luân chuyển hàng hóa bán lẻ dịch vụ ước đạt 1.690,20 tỷ đồng, đạt 105,2% kế hoạch, tăng 15,56% so với cùng kỳ năm 2015.

- Nhìn chung, giá cả các mặt hàng thiết yếu có nhiều biến động như: xăng, dầu, gas do ảnh hưởng giá cả thế giới; lúa, gạo, thịt heo hơi do ảnh hưởng của hạn hán; trong vụ thu hoạch giá bán dưa hấu ở mức thấp không có lợi cho người sản xuất, giá bán ớt tươi tăng có lợi cho người sản xuất.

- Các ngành chức năng đã tăng cường kiểm tra, giám sát, quản lý thị trường chống đầu cơ, nâng giá, buôn lậu, gian lận thương mại.

1.5. Công tác Tài chính - Thuế

Tập trung chỉ đạo các ngành chức năng, Ủy ban nhân dân các xã, phường tích cực công tác thu ngân sách, phấn đấu đạt và vượt kế hoạch đề ra. Tổng thu ngân sách ước thực hiện là 89.565 triệu đồng, đạt 127,49% so với dự toán, tăng 0,84% so với cùng kỳ, trong đó:

- Thu các khoản DNND, DNĐT nước ngoài và DN vãng lai do chi cục thuế thu trên địa bàn 3.800 triệu đồng.

- Thị xã thu NSNN trên địa bàn thị xã theo phân cấp là 85.765 triệu đồng, đạt 122,09% dự toán, bao gồm:

+ Các khoản DNND, DNĐT nước ngoài theo phân cấp 12.000 triệu đồng, đạt 2.400% dự toán;

+ Các khoản thu cân đối ngân sách thị xã 69.346 triệu đồng, đạt 106,2% dự toán (trong đó: Các khoản thu từ thuế và phí là 52.206 triệu đồng, đạt 109,43% dự toán; thu khác ngoài quốc doanh là 900 triệu đồng, đạt 90% dự toán; thu cấp quyền sử dụng đất là 13.000 triệu đồng, đạt 100% dự toán; thu khác ngân sách và phạt các loại là 3.240 triệu đồng, đạt 90% dự toán)

- Các khoản thu để lại chi quản lý qua NSNN là 4.419 triệu đồng, đạt 99,30% dự toán.

Tổng nợ thuế ước đến cuối năm 2016 là 3.500 triệu đồng, trong đó: Nợ có khả năng thu là 1.543 triệu đồng, nợ khó thu là 1.957 triệu đồng (chủ yếu là các đối tượng không còn hoạt động, mất khả năng thanh toán).

Điều hành, quản lý chi ngân sách nhà nước chặt chẽ, tiết kiệm, đúng quy định. Tổng chi ngân sách là 259.632 triệu đồng, bằng 113,36% dự toán, trong đó:

- Các khoản chi cân đối ngân sách địa phương là 255.232 triệu đồng, bằng 113,65% dự toán, bao gồm:

+ Chi đầu tư phát triển là 36.390 triệu đồng, bằng 125,54% dự toán;

+ Chi thường xuyên là 216.842 triệu đồng, bằng 113,19% dự toán;

+ Chi dự phòng ngân sách là 2.000 triệu đồng, bằng 42,3% dự toán.

- Chi từ nguồn để lại quản lý qua ngân sách là 4.400 triệu đồng, bằng 98,88% dự toán.

Thực hiện báo cáo, công khai quyết toán ngân sách năm 2015 theo quy định. Xây dựng định mức chi thường xuyên thời kỳ ổn định ngân sách 2017- 2020 và dự toán ngân sách nhà nước năm 2017 theo đúng Luật ngân sách nhà nước năm 2015.

1.6. Giao thông - Vận tải

- Sửa chữa đường đi xã Thành An với tổng kinh phí là 94 triệu đồng. Khảo sát hệ thống sơn vạch, kẻ đường trên Quốc lộ 19 (đoạn qua trung tâm thị xã) đề nghị Ban An toàn giao thông tỉnh, Cục Quản lý đường bộ III, Công ty cổ phần quản lý và sửa chữa đường bộ Gia Lai đầu tư, hoàn thiện nhằm đảm bảo an toàn giao thông.

- Chỉ đạo rà soát tình hình thực hiện Chương trình kiên cố hóa giao thông nông thôn và giao thông ven đô nhiệm kỳ 2010-2015; đồng thời đăng ký nhu cầu thực hiện xây dựng đường bê tông xi măng theo thứ tự ưu tiên trong giai đoạn từ năm 2016-2020.

- Đề nghị Công ty cổ phần sửa chữa đường bộ Gia Lai hỗ trợ việc lắp đặt cống thoát nước dọc Quốc lộ 19⁶. Chỉ đạo rà soát, bổ sung vị trí cần đầu tư xây dựng cầu dân sinh trên địa bàn thị xã (tổng số đề nghị 04 cầu, 01 cống gồm các đơn vị phường An Bình, phường An Phú và xã Thành An) đề nghị Ban quản lý dự án ĐTXD các công trình giao thông tỉnh tổ chức kiểm tra đưa vào kế hoạch đầu tư xây dựng.

- Công tác vận tải hàng hóa và vận chuyển hành khách được duy trì ổn định, đáp ứng nhu cầu của nhân dân, nhất là trong dịp Lễ, Tết.

⁶ Đoạn từ km75+300m – km75+750m thuộc địa phận phường Ngô Mây. Đề nghị UBND tỉnh, Sở GTVT tỉnh kiến nghị Tổng cục đường bộ Việt Nam, Cục quản lý đường bộ III đầu tư nâng cấp mở rộng đoạn từ Km67+0.0m đến Km76+0.0m, cải tạo hệ thống cống, rãnh thoát nước tại các vị trí lý trình Km68+180m, Km70+20m, Km70+800m, Km71+300m, Km72+900m, Km77+400m, Km78+600m và hệ thống mương thoát nước dọc bên phải tuyến (từ Km75+300m đến Km75+750m).

1.7. Tài nguyên - Môi trường

- Tăng cường công tác quản lý đất đai, tài nguyên và bảo vệ môi trường. việc giao đất, thuê đất, thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất, quản lý tài nguyên khoáng sản thực hiện theo đúng quy hoạch, kế hoạch.

- Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 1.396 hộ gia đình, cá nhân được 1.442 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, với tổng diện tích là 1.395.402 m² (lũy kế đến nay là 20.906 giấy chứng nhận, với 99.400.000 m², đạt tỷ lệ 87,25% diện tích cần cấp); chuyển mục đích sử dụng từ đất nông nghiệp sang đất ở cho 103 hộ có nhu cầu xây dựng nhà ở tại khu vực đô thị và nông thôn, với diện tích là 10.200 m². Lập hồ sơ thuê đất nông nghiệp (số diện tích đã hết hạn sử dụng do vượt hạn mức quy định) cho 113 hộ gia đình, cá nhân thuê với diện tích là 1.164.870 m² để tiếp tục sản xuất; tiến hành giao đất cho 57 hộ gia đình, cá nhân với diện tích là 6.639 m² tại các khu quy hoạch.

- Hoàn thành xây dựng kế hoạch sử dụng đất năm 2017; triển khai lập điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016 – 2020) theo quy định. Khảo sát, lấy ý kiến công khai đối với các hộ dân trong vùng dự án, đề nghị quy hoạch điều chỉnh quy mô hình thành cụm công nghiệp An Khê có tổng diện tích 50 ha phía Bắc, phường An Bình.

- Tổ chức bồi thường, hỗ trợ thu hồi đất để xây dựng khu đô thị An Tân; mở rộng đường Đống Đa, phường Tây Sơn; xây dựng đường Bùi Thị Xuân (di dời mộ khu nghĩa địa đường Bùi Thị Xuân-Tục danh gò mít Tây); quy hoạch chi tiết phân lô đất ở Thôn Tú Thủy 4, xã Tú An; di dời mộ (bổ sung) Trường THCS Trung Vương; xây dựng cống thoát nước tại Km 77+400 Quốc lộ 19; Nhà máy điện sinh khối; Mở rộng khuôn viên trường Mẫu giáo Hoa Sen, xã Tú An; Xây dựng Nhà máy gạch không nung; Xây dựng điểm trường chung 3 làng đồng bào dân tộc thiểu số xã Tú An; xây dựng khu di tích Tây Sơn Thượng Đạo với 40.704 m².

- Thông kê diện tích đất đai năm 2015 trên địa bàn thị xã theo quy định. Chỉ đạo xây dựng phương án giá đất cụ thể tại khu quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị An Tân, phân lô đất ở khu 2, đường QH D3 + D6, đường QH D1 và phân lô đất ở khu 7, đường Ngô Mây, phường An Tân để làm cơ sở xác định giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất trình cấp thẩm quyền phê duyệt.

- Chỉ đạo kiểm tra hiện trạng và đo đạc khu vực thao trường bắn, thao trường huấn luyện ở khu trung tâm huấn luyện thị xã để giao đất cho Ban chỉ huy Quân sự thị xã xây dựng trường bắn, thao trường huấn luyện. Thông nhất ranh giới, diện tích đất phục vụ mục đích quốc phòng trên địa bàn.

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 02-CT/TU ngày 27/12/2015 của Ban Thường vụ Thị ủy về công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn. Chỉ đạo kiểm tra, theo dõi thường xuyên việc xả nước thải ra môi trường của các hộ tại khu quy hoạch sản xuất tinh bột sắn, Nhà máy đường An Khê để có biện pháp xử lý kịp thời; kiểm tra công tác bảo vệ môi trường các tổ chức, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn thị xã, xử phạt hành chính 01 tổ chức (8 triệu đồng) và 03 cơ sở (4,75 triệu đồng) chưa thực hiện cam kết bảo vệ môi trường. Xác nhận kế hoạch hoặc đề án bảo vệ môi trường cho 15 cơ sở sản xuất, kinh doanh.

- Chỉ đạo rà soát, kiểm tra lại toàn bộ quy trình điều chỉnh quy hoạch chi tiết, việc tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất trước cổng Bệnh viện đa khoa khu vực An Khê theo đúng quy định pháp luật.

2. Lĩnh vực Văn hóa - Xã hội

2.1. Giáo dục và Đào tạo

- Tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, thực hiện các cuộc vận động, đẩy mạnh phong trào thi đua 2 tốt “Dạy tốt-Học tốt”. Kết quả năm học 2015-2016, tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học đạt 100%, hoàn thành chương trình Trung học cơ sở đạt 99,4%, tỷ lệ tốt nghiệp trung học cơ sở đạt trên 90%⁷.

- Tổ chức cuộc thi học sinh giỏi cấp thị xã với kết quả là có 683 học sinh đạt giải; tham gia kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh, cấp quốc gia với kết quả là 63 học sinh đạt giải cấp tỉnh, 16 học sinh đạt giải cấp quốc gia. Đồng thời, tham gia dự thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, kết quả đạt 7/9 giáo viên, trong đó có 01 giáo viên đạt giải cấp quốc gia.

- Trường Tiểu học Lê Lợi, Tiểu học Kim Đồng và Mẫu giáo Măng Non được Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định công nhận trường chuẩn quốc gia, nâng tổng số trường chuẩn quốc gia thuộc thị xã lên 14 trường (05 trường Mầm non – Mẫu giáo, 7 trường Tiểu học, 02 trường THCS). Công tác kiểm định giáo dục được Sở Giáo dục và Đào tạo kiểm tra, đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục (cấp độ 2, 3) đối với 03 trường; nâng tổng số trường đạt lên 12 trường.

- Bố trí, sắp xếp đủ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy, học⁸ phục vụ năm học mới. Chỉ đạo và triển khai kế hoạch năm học 2016-2017 theo quy định, hiện thị xã có 29 trường, 419 lớp học với 13.704 học sinh và 919 cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; chấn chỉnh dạy thêm, học thêm không đúng quy định.

- Trung tâm Giáo dục thường xuyên tiếp tục duy trì, liên kết với các Trường Đại học, Cao đẳng trong cả nước mở các lớp Trung cấp tại chức và lớp Đại học từ xa phục vụ nhu cầu học tập của nhân dân trên địa bàn. Phối hợp với Trung tâm đào tạo lái xe tỉnh thu nhận hồ sơ thi lấy giấy phép lái xe.

2.2. Y tế - Dân số và Kế hoạch hóa gia đình

- Triển khai công tác chăm sóc sức khoẻ ban đầu cho nhân dân. Tổng số lượt khám chữa bệnh là 86.750 lượt người, đạt tỷ lệ 96,39% (tăng 6,39% so với cùng kỳ năm 2015), trong đó khám, chữa bệnh sử dụng thẻ BHYT là 59.002 lượt người. Đến nay, thị xã có 9/11 xã, phường được Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai công nhận đạt Tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến 2020, đạt tỷ lệ 81,82%.

- Tổ chức tuyên truyền phòng, chống các loại dịch bệnh như dịch bệnh do vi rút Zika, sốt xuất huyết, bệnh tay-chân-miệng, dịch sốt phát ban, thủy đậu, quai bị...và một

⁷ Trường THPT Nguyễn Trãi đạt 97,7%; Trường THPT Quang Trung đạt 94,2%; Trường THPT Nguyễn Khuyến đạt 90,83%; Trường THPT Dân tộc Nội trú đạt 97,69%.

⁸ Đầu tư xây dựng mới 30 phòng học, nhà vệ sinh, giếng nước với tổng kinh phí gần 20 tỷ đồng; đầu tư thiết bị dạy học hiện đại cho các trường Tiểu học, THCS, đồ dùng, đồ chơi cho các trường mẫu giáo với tổng kinh phí trên 08 tỷ đồng. Bên cạnh đó, huy động các nguồn lực xây dựng cơ sở vật chất cho các trường với tổng kinh phí 1,750 tỷ đồng.

số bệnh truyền nhiễm khác. Tuy nhiên, số trường hợp mắc bệnh sốt xuất huyết tăng cao (22/11/2016 thị xã có 652 trường hợp nhiễm bệnh). Đến nay, nhờ thực hiện kịp thời công tác khoanh vùng, thông tin tuyên truyền và phun hóa chất diệt muỗi (198 lít) trực tiếp đến từng hộ gia đình nên dịch bệnh sốt xuất huyết trên địa bàn thị xã đã được khống chế và có xu hướng giảm dần, đến ngày 22/11/2016 còn 04 bệnh nhân đang điều trị tại Bệnh viện Đa khoa khu vực An Khê.

- Triển khai các chương trình mục tiêu y tế Quốc gia theo kế hoạch. Thường xuyên tuyên truyền, vận động nhân dân đưa trẻ và phụ nữ có thai tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin phòng bệnh, kết quả số trẻ được tiêm chủng đủ liều đạt 98%, tỷ lệ phụ nữ có thai tiêm UV2+ là 90,1%.

- Đảm bảo công tác khám tuyển nghĩa vụ quân sự năm 2017 đúng quy định. Kiểm tra hoạt động khám bệnh, chữa bệnh và kinh doanh được ngoài công lập trên địa bàn thị xã, kết quả kiểm tra 21/55 cơ sở, xử phạt vi phạm hành chính đối với 02 cơ sở vi phạm.

- Tổ chức Lễ phát động “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2016. Thành lập đoàn kiểm tra liên ngành tiến hành kiểm tra chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Bính Thân và Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2016, Tết trung thu năm 2016, kết quả kiểm tra 177 cơ sở, xử phạt 22 cơ sở vi phạm với số tiền là 97,55 triệu đồng. Trong năm 2016, trên địa bàn thị xã không có ngộ độc thực phẩm xảy ra.

2.3. Văn hóa - Thông tin; Thể dục - Thể thao; Truyền thanh - Truyền hình

- Tập trung tuyên truyền, cổ động các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã của đất nước và địa phương. Thông tin, tuyên truyền cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 – 2021 và các ngày lễ lớn của đất nước và địa phương như 68 năm ngày thành lập Đảng bộ An Khê, 41 năm Ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam thống nhất đất nước, giải phóng tỉnh Gia Lai, thị xã An Khê; 126 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5); 71 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2/9; kỷ niệm 224 năm Ngày mất Hoàng Đế Quang Trung; giao lưu, hợp tác phát triển giữa thị xã An Khê và huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định; Hội thảo khoa học quốc tế “thời đại đá cũ ở Việt Nam trong bối cảnh khu vực”.

- Triển khai công tác quản lý nhà nước về văn hóa. Đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra các hoạt động văn hóa và dịch vụ văn hóa tại 40 cơ sở kinh doanh dịch vụ Internet, karaoke, massage xoa bóp, cơ sở kinh doanh thuê bao di động; đã xử phạt hành chính đối với 11 cơ sở vi phạm với tổng số tiền xử phạt là 26.600.000 đồng; kiểm tra, rà soát cụ thể về hiện trạng sử dụng các thiết chế văn hóa trên địa bàn thị xã trong thời gian qua và phương hướng quản lý, khai thác sử dụng trong thời gian tới.

- Tổ chức tổng kết 15 năm phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”; kiểm tra việc xây dựng thôn, làng, tổ dân phố đạt danh hiệu văn hóa tại 11 xã, phường; dự kiến cuối năm 2016 trên địa bàn có 84/90 thôn, làng, tổ dân phố văn hóa, 13.300 gia đình văn hóa và 54/90 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, trường học đạt “cơ quan đạt chuẩn văn hóa”.

- Phối hợp với Đoàn khảo cổ học thuộc Viện khảo cổ học Việt Nam, Viện Khảo cổ - Dân tộc học Cộng hòa Liên Bang Nga, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch tỉnh Gia Lai

khai quật di tích Gò Đá thuộc phường An Bình, Rộc Tung thuộc xã Xuân An, kết quả phát hiện thêm nhiều hiện vật và mảnh thiền thạch nằm rải rác tại các điểm di tích⁹.

- Đảm bảo các điều kiện phục vụ cho Đoàn Hội thảo khoa học quốc tế. Tổ chức giao lưu, hợp tác phát triển giữa thị xã An Khê và huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định. Chỉ đạo các ngành chức năng xây dựng Chương trình thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XV về xây dựng, tôn tạo khu di tích lịch sử Tây Sơn thượng đao gắn với phát triển ngành du lịch trên địa bàn thị xã; xây dựng quy chế quản lý khu du lịch và đề án bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa lịch sử vùng đất An Khê.

- Triển khai thực hiện Đề tài khoa học “Lịch sử và văn hóa vùng đất An Khê, Gia Lai” với sự tham gia của 10 thành viên, kết quả các thành viên đã hoàn thành 10/20 chuyên đề, Ban Quản lý đề tài khoa học thị xã tổ chức 02 lần Hội thảo, nghiệm thu đạt 09/20 chuyên đề, 04 bài đăng trên Báo Gia Lai, 02 bài đăng trên tạp chí chuyên ngành.

- Tổ chức Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân năm 2016 với 08 cụm đã thu hút khoảng 2.500 người tham gia; Giải Bóng đá truyền thống tranh cúp BIDV năm 2016 với 10 đội tham gia... Tham gia Hội thi văn hóa - thể thao các dân tộc thiểu số tỉnh Gia Lai lần thứ II năm 2016, kết quả xếp vị thứ 10/16 toàn tỉnh.

- Thư viện thị xã và Bảo tàng khu di tích lịch sử Tây Sơn Thượng đao hoạt động ổn định¹⁰. Hoạt động Bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin ổn định. Đài Truyền thanh - Truyền hình hoạt động ổn định, duy trì tốt thời lượng và chất lượng phát thanh, truyền hình; đảm bảo công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và địa phương. Tổng số giờ đã phát sóng là 14.247 giờ.

2.4. Lao động - Thương binh và Xã hội

- Quan tâm và chăm lo các đối tượng chính sách, người có công, đối tượng xã hội cộng đồng¹¹. Thực hiện công tác điều tra thông tin về liệt sĩ, thân nhân liệt sĩ, mộ liệt sĩ và nghĩa trang liệt sĩ, kết quả điều tra tổng số 247 liệt sĩ, thân nhân liệt sĩ, 778 mộ liệt sĩ tại nghĩa trang liệt sĩ. Tổ chức lễ tang và an táng Mẹ Việt Nam anh hùng Đinh Thị Nhia

⁹ Tại di tích Gò Đá 58 hiện vật, 26 mảnh thiền thạch; tại di tích Rộc Tung 1: 46 hiện vật, Rộc Tung 4: 77 hiện vật, 127 mảnh thiền thạch và 178 hiện vật nằm rải rác tại các điểm di tích.

¹⁰ Bảo tàng Tây Sơn Thượng Đao đón 55 đoàn khách với 3.867 lượt khách tham quan, Thư viện thị xã mở cửa 279 ngày, tiếp 9.551 lượt bạn đọc, 5.862 lượt truy cập Internet, luân chuyển 37.440 bản sách.

¹¹ Tổ chức thăm và tặng quà Tết của Chủ tịch nước, quà của tỉnh, thị xã cho các đối tượng chính sách người có công, đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn đầy đủ, kịp thời với tổng kinh phí là 1.163,03 triệu đồng (Trong đó: đối tượng Chính sách người có công 420 triệu đồng, đối tượng bảo trợ xã hội 743,03 triệu đồng). Ban hành 257 quyết định trợ cấp xã hội, 138 quyết định thôi hưởng trợ cấp xã hội, 153 quyết định hỗ trợ mai táng phí và 55 quyết định điều chỉnh trợ cấp xã hội cho các đối tượng bảo trợ xã hội đảm bảo theo đúng quy định. Cấp thẻ Bảo hiểm y tế cho 6.032 đối tượng chính sách người có công và đối tượng bảo trợ xã hội, hộ nghèo và hộ cận nghèo (đối tượng người có công: 625 thẻ; đối tượng Bảo trợ xã hội: 1.768 thẻ, hộ nghèo và cận nghèo: 3.639 thẻ).

Thực hiện công tác chi trả trợ cấp hàng tháng đối với các đối tượng chính sách người có công và đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn thị xã tổng kinh phí là 14.849 triệu đồng (đối tượng chính sách người có công: 6.994 triệu đồng; đối tượng bảo trợ xã hội: 7.855 triệu đồng)

đảm bảo theo đúng phong tục và quy định. Thực hiện chính sách điều dưỡng năm 2016 đối với 135 đối tượng người có công.

- Ban Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa thị xã tổ chức thăm viếng 02 gia đình chính sách người có công qua đời; tiếp 25 lượt thân nhân liệt sĩ thăm viếng mộ; lập thủ tục di dời 01 mộ liệt sĩ về quê an táng theo đúng quy định. Tổ chức Lễ đón nhận, truy điệu và an táng 03 liệt sĩ tại Nghĩa trang Liệt sĩ thị xã. Tổ chức các hoạt động nhân dịp kỷ niệm 69 năm ngày Thương binh - Liệt sỹ như: thăm, tặng quà các Mẹ Việt Nam anh hùng và các đối tượng chính sách người có công với tổng số tiền là 357 triệu đồng; hỗ trợ, xây dựng nhà tình nghĩa cho 02 người có công và 01 Mẹ Việt Nam anh hùng với tổng kinh phí là 80 triệu đồng. Tặng 10 sổ tiết kiệm cho đối tượng người có công với cách mạng có hoàn cảnh khó khăn.

- Tổ chức điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2015 theo Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ, kết quả tổng số hộ nghèo cuối năm 2015 là 669 hộ, chiếm 4,09% (trong đó: có 132 hộ là đồng bào dân tộc thiểu số, chiếm 19,73% số hộ nghèo); 518 hộ cận nghèo, chiếm 3,17% số hộ trên địa bàn (trong đó: có 99 hộ là đồng bào dân tộc thiểu số, chiếm 19,11% tổng số hộ cận nghèo) và cấp đủ 669 sổ hộ nghèo, thẻ BHYT cho người nghèo. Triển khai công tác điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2016 theo đúng quy định. Kết quả cuối năm 2016, hộ nghèo: 616/16.097 hộ chiếm 3,83% (ĐBDTTS là 132/616 hộ, chiếm 21,4%), hộ cận nghèo: 531/16.097 hộ chiếm 3,30% (ĐBDTTS là 72/531 hộ, chiếm 13,56%).

- Công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em được quan tâm kịp thời, trợ cấp hàng tháng cho trẻ em mồ côi, trẻ em tàn tật không có khả năng tự phục vụ theo đúng quy định; rà soát, lập danh sách 45 trẻ em khuyết tật và tim bẩm sinh đi khám sàng lọc¹². Tổ chức thăm, tặng quà cho trẻ em mồ côi không nơi nương tựa, trẻ em khuyết tật nhân dịp Tết Nguyên đán Bính Thân 2016 và Quốc tế thiếu nhi 01/6 với tổng số tiền 33 triệu đồng. Tổ chức rà soát và lập danh sách, hỗ trợ 410 suất học bổng cho học sinh nghèo vượt khó, học sinh đồng bào dân tộc thiểu số từ các nguồn hỗ trợ Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn thương tín và Văn phòng tổng đại lý bảo hiểm nhân thọ AIA với tổng số tiền 330 triệu đồng¹³.

- Tổ chức tốt Tuần lễ quốc gia an toàn vệ sinh lao động - Phòng chống cháy nổ lần thứ 18 năm 2016; Xây dựng kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm 2016 trên địa bàn thị xã với chi tiêu 120 học viên, tổng kinh phí là 133,5 triệu đồng. Tổ chức điều tra tệ nạn ma túy, kết quả 03 phường có tệ nạn ma túy, 18 đối tượng nghiện ma túy¹⁴.

¹² Kết quả 21 em được phẫu thuật, điều trị và cấp dụng cụ chỉnh hình miễn phí; thông báo 05 trẻ em bị sứt môi hở hàm ếch đã được khám sàng lọc và đi phẫu thuật tại thành phố Hồ Chí Minh theo kế hoạch của tỉnh; thông báo 15 em bị dị tật đi khám sàng lọc tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai.

¹³ Trong đó: Ngân hàng NN&PTNT: 1.000.000 đồng/250 suất; Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài gòn thương tín: 500.000 đồng/100 suất; Văn phòng tổng đại lý bảo hiểm nhân thọ AIA: 500.000 đồng/30 suất. Văn phòng tổng đại lý bảo hiểm nhân thọ AIA: 500.000 đồng/60 suất

¹⁴ Trong đó: Phường An Bình 06 đối tượng, phường An Phú 07 đối tượng, phường Tây Sơn 05 đối tượng.

2.5. Khoa học - Công nghệ:

- Thành lập Hội đồng khoa học và công nghệ thị xã nhiệm kỳ 2016-2020. Tổ chức tổng kết tình hình hoạt động của Hội đồng Khoa học và Công nghệ cấp huyện năm 2015, kế hoạch công tác năm 2016. Tổng kết dự án ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ cấp huyện năm 2015 “Xây dựng mô hình thảm canh giống lúa chất lượng OM7347, TH3-5 và áp dụng kỹ thuật gieo hạt bằng thiết bị sạ hàng trên địa bàn thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai”. Nghiệm thu cấp Nhà nước dự án “Xây dựng mô hình sản xuất giống và canh tác mía tại thị xã An Khê”.

- Tiếp tục theo dõi, chỉ đạo triển khai các dự án: “Xây dựng mô hình trồng hoa lan Hồ điệp theo hướng công nghệ cao tại thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai”, “Xây dựng mô hình sản xuất giống và trình diễn cà chua ghép gốc cà tím trên địa bàn thị xã An Khê” và “Ứng dụng quy trình chăn nuôi trên nền đệm lót lén men sinh thái vi sinh hoạt tính trong chăn nuôi heo trên địa bàn thị xã An Khê”. Xây dựng kế hoạch hoạt động khoa học và công nghệ năm 2017.

2.6. Công tác Dân tộc

- Hiện nay, trên địa bàn thị xã có 344 hộ đồng bào dân tộc thiểu số, chủ yếu là người dân tộc Bahnar, sinh sống tập trung tại 04 làng đồng bào dân tộc thiểu số (xã Song An: 01 làng, xã Tú An: 03 làng) với 132 hộ nghèo và 99 hộ cận nghèo.

- Hoàn thành công tác hỗ trợ đất sản xuất và hỗ trợ chuyển đổi ngành nghề (chăn nuôi) đối với hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số theo Quyết định số 755/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, kết quả đã hỗ trợ 28 hộ (Tú An: 18 hộ, Song An: 10 hộ) với tổng kinh phí 340,06 triệu đồng.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường triển khai thực hiện Quyết định số 50/2016/QĐ-TTg ngày 03/11/2016 của Thủ tướng Chính Phủ về tiêu chí xác định thôn đặc biệt khó khăn, xã thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020. Lập hồ sơ gửi Ban Dân tộc tỉnh để đề nghị cấp có thẩm quyền công nhận làng Nhoi, làng Hòa Bình, làng Pờ Nang xã Tú An và làng Pôt xã Song An là làng đặc biệt khó khăn.

- Triển khai tổ chức rà soát, bình chọn người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn thị xã, kết quả bầu chọn 04 người/04 làng đảm bảo công khai, đúng quy định.

3. Lĩnh vực Nội chính

3.1. Công tác an ninh chính trị

Tình hình an ninh chính trị ổn định. Các cấp, các ngành luôn nêu cao tinh thần cảnh giác, cán bộ tăng cường bám sát cơ sở để nắm tình hình, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

3.2. Công tác quốc phòng, quân sự địa phương

- Duy trì nghiêm chế độ trực chỉ huy, trực ban tác chiến, trực sẵn sàng chiến đấu, bảo đảm an ninh chính trị các mục tiêu trọng điểm trong dịp Tết Bính Thân năm 2016 trên địa bàn. Tổng kết công tác giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2015 và triển khai mục tiêu, nhiệm vụ năm 2016; tổ chức Hội nghị quân chính năm 2016; tổ chức huấn luyện quân sự - chính trị, tập huấn công tác với 1.177 đồng chí; hướng dẫn các xã, phường xây dựng lực

lượng dân quân tự vệ; chỉ đạo công tác giao quân đạt kế hoạch (130 công dân) và giao chỉ tiêu tuyển quân, chỉ tiêu huấn luyện dân quân dự bị năm 2016 trên địa bàn thị xã.

- Tổ chức công tác tổng kết rút kinh nghiệm trong công tác giao quân năm 2016 và triển khai mục tiêu, nhiệm vụ năm 2017; hướng dẫn các xã, phường xây dựng lực lượng dân quân tự vệ đảm bảo theo quy định với 1.093 người, đạt 1,62%.

- Chỉ đạo Ban chỉ huy quân sự và Ủy ban nhân dân các xã, phường xử lý các hành vi vi phạm trong lĩnh vực quốc phòng, cơ yếu đối với các chủ phương tiện không chấp hành quyết định huy động phương tiện kỹ thuật để kiểm tra sẵn sàng động viên; Chỉ đạo tổ chức diễn tập chiến đấu phòng thủ đối với 03 đơn vị phường Tây Sơn, xã Song An, Thành An đạt kết quả khá.

- Công tác tổ chức bồi dưỡng kiến thức quốc phòng – an ninh cho các đối tượng đạt và vượt kế hoạch đề ra (đối tượng 2,3: 07 đồng chí; đối tượng 4: 239 đồng chí; đối tượng học sinh: 3.306 học sinh).

- Tổ chức xây dựng Đề án đảm bảo quốc phòng trên địa bàn thị xã An Khê giai đoạn 2016 – 2020 và định hướng đến năm 2030.

3.3. Công tác đảm bảo trật tự an toàn xã hội

Chỉ đạo các ngành chức năng đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, đặc biệt là trong trước, trong và sau Tết Nguyên đán Bính Thân năm 2016 và cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021.

- **Công tác đảm bảo trật tự kinh tế, phòng chống ma túy, bảo vệ môi trường:** Bắt quả tang 06 vụ tàng trữ (08 đối tượng), mua bán trái phép chất ma túy, tăng 03 vụ so với cùng kỳ năm 2015. Kiểm tra việc chấp hành pháp luật trên lĩnh vực kinh tế phòng ngừa kinh doanh trái phép, mua bán hàng lậu, hàng giả tại 02 doanh nghiệp tư nhân, 06 cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến gỗ, xử phạt và đề nghị xử phạt 02 trường hợp vi phạm số tiền 12,5 triệu đồng, tịch thu 499 gói bột ngọt A-one. Kiểm tra việc chấp hành pháp luật bảo vệ môi trường tại 16 cơ sở, đại lý cửa hàng buôn bán phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, 24 cơ sở kinh doanh xăng dầu, garage ô tô, nhà máy chế biến nông lâm sản, Trại nuôi gia súc, hộ chà mỳ, xử phạt 05 trường hợp vi phạm.

- **Công tác đảm bảo trật tự xã hội:** xảy ra 44 vụ phạm pháp hình sự¹⁵, giảm 2,2% so với cùng kỳ năm 2015. Hậu quả: bị thương 08 người, mất 12 xe máy; 05 con bò và một số tài sản khác với tổng trị giá thiệt hại khoảng hơn 550 triệu đồng, thu tiền sử dụng đánh bạc trên 43 triệu đồng.

- **Công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông:** tiếp tục duy trì lực lượng thường xuyên tuần tra, kiểm soát giao thông, đảm bảo an toàn trong giao thông trên địa bàn thị xã. Trong năm 2016, tai nạn giao thông xảy ra 07 vụ, làm 06 người chết, bị thương 06 người (giảm 12,5% so với cùng kỳ), thiệt hại 28 triệu đồng. Nguyên nhân chủ yếu là do người điều khiển xe không chú ý quan sát, lấn đường. Ngoài ra còn xảy ra 11 vụ va chạm giao thông, hậu quả làm 20 người bị thương, thiệt hại 72 triệu đồng; lập biên bản 2.775 trường

¹⁵ Trong đó: 03 vụ cướp tài sản; 05 vụ đánh bạc; 19 vụ trộm cắp tài sản; 02 vụ gây rối trật tự công cộng; 02 vụ hủy hoại tài sản; 03 vụ cố ý gây thương tích; 01 vụ dâm ô với trẻ em; 01 vụ cưỡng đoạt tài sản, 01 vụ giao cấu với trẻ em; 01 vụ dâm ô với trẻ em; 01 vụ bắt giữ người trái pháp luật và 01 vụ trốn khỏi nơi giam giữ.

hợp vi phạm, tạm giữ: 09 ô tô, 996 mô tô, 1.773 giấy tờ xe các loại, tước 68 Giấy phép lái xe. Xử phạt 2.832 trường hợp với 1.428.353.000 đồng, phạt cảnh cáo 21 trường hợp.

- **Tình hình khác:** Xảy ra 09 vụ, trong đó có 04 vụ tự tử, 04 vụ cháy và 01 vụ người bị tạm giam tử vong do bệnh lý. Hậu quả 05 người chết, thiệt hại 200 triệu đồng. Thông báo thủ đoạn của số đối tượng lợi dụng việc huy động vốn theo hình thức đa cấp (đầu tư tài chính đa cấp mạng FXMT4) để lừa đảo cho các xã, phường biệt, tuyên truyền cán bộ, nhân dân nâng cao cảnh giác.

3.4. Công tác Nội vụ

- Xây dựng và thực hiện chương trình công tác năm 2016 của UBND thị xã, Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân thị xã nhiệm kỳ 2016-2021. Phân công nhiệm vụ Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các uỷ viên Ủy ban nhân dân thị xã nhiệm kỳ 2016-2021.

- Tổ chức tốt cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu HĐND các cấp đảm bảo theo đúng kế hoạch và thành công tốt đẹp¹⁶. Phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân thị xã tổ chức thành công kỳ họp thứ Mười bốn (kỳ họp cuối nhiệm kỳ 2011-2016) - HĐND thị xã khóa XI; kỳ họp thứ Nhất, kỳ họp thứ Hai - HĐND thị xã khóa XII (nhiệm kỳ 2016-2021).

- Thực hiện công tác cán bộ và chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức như bổ nhiệm, điều động, nâng lương,... kịp thời và đúng quy định của pháp luật; Ban hành 12 quyết định giải quyết chế độ cho các đối tượng hưởng theo chính sách tinh giản biên chế đợt 2 năm 2016; 16 quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ lãnh đạo, quản lý tại các phòng, ban và đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định; 89 quyết định điều động giáo viên, nhân viên; 268 quyết định nâng bậc lương thường xuyên và phụ cấp thâm niên vượt khung cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; Quyết định nghỉ hưu cho 31 cán bộ, công chức, viên chức; Quyết định xếp lương chức vụ, mức phụ cấp cho 337 cán bộ không chuyên trách cấp xã theo quy định... Tổng hợp đánh giá, phân loại cán bộ, công chức năm 2016;

- Quyết định giao chỉ tiêu biên chế hành chính năm 2016, giao chỉ tiêu số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo năm học 2015-2016. Quyết định sáp nhập 2 trường Tiểu học Ngô Gia Tự, Trần Phú (xã Song An). Thực hiện chỉ thị sắp xếp, điều động, luân chuyển cán bộ quản lý, giáo viên năm học mới 2016-2017.

- Tập trung công tác cải cách hành chính, củng cố bộ máy chính quyền các cấp. Chấn chỉnh tình trạng vi phạm kỷ cương hành chính để nâng cao kỷ cương, kỷ luật hành chính, đặc biệt trong kiểm tra, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ, công việc đã giao cho các cơ quan, đơn vị. Thực hiện lắp đặt thiết bị quản lý hệ thống quản lý văn bản điều hành để kết nối liên thông văn bản điện tử 4 cấp từ ngày 27/6/2016 (theo chỉ đạo của Chính phủ và UBND tỉnh).

¹⁶. Kết quả trúng cử: đại biểu Quốc hội 02, đại biểu HĐND tỉnh 05, đại biểu HĐND thị xã 30 và đại biểu HĐND cấp xã là 282.

- Ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và Kế hoạch thực hiện công tác Quản lý nhà nước về thanh niên năm 2016¹⁷. Quyết định công nhận hiệu quả, mức độ và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, giải pháp, đề tài khoa học trên địa bàn thị xã An Khê năm 2015 cho 78 cá nhân; tặng giấy khen, cờ thi đua và danh hiệu lao động tiên tiến, chiến sỹ thi đua cơ sở cho các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước.

- Tình hình hoạt động của các tổ chức tôn giáo trên địa bàn thị xã hoạt động thuận túy, đúng quy định của pháp luật (như đăng ký Lễ, chương trình hoạt động định kỳ theo đúng quy định của pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo); đồng thời các tổ chức tôn giáo tích cực tham gia các hoạt động xây dựng và pháp triển kinh tế-xã hội ở địa phương (tặng 300 xuất quà-mỗi xuất trị giá 500.000 đồng cho các hộ nghèo; đồng ý cho phép thành lập cơ sở bảo trợ xã hội ngoài công lập – Mái ấm Phao Lô An Khê tại phường An Phú...).

3.5. Tư pháp, thi hành án dân sự

- Chỉ đạo xây dựng và triển khai kế hoạch công tác tư pháp trọng tâm năm 2016 trên địa bàn; tiếp nhận 735 tập tài liệu và cung cấp kịp thời cho các xã, phường và thành viên Hội đồng phò biến, giáo dục pháp luật tài liệu tuyên truyền ở khu dân cư. Chỉ đạo công tác tổ chức cuộc thi “Hòa giải viên giỏi năm 2016” trên địa bàn. Các tổ hòa giải ở cơ sở đã tiếp nhận 97 vụ tranh chấp, đã tiến hành hòa giải thành 72 vụ, rút 02 đơn và hướng dẫn chuyên cấp trên 23 vụ.

- Thực hiện công tác chứng thực, quản lý, đăng ký hộ tịch theo đúng quy định¹⁸. Thực hiện Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính; kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật và Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2016; thẩm tra và ban hành 16 văn bản quy phạm pháp luật theo đúng quy định.

- Xử lý vi phạm hành chính 45 vụ (môi trường 03 vụ; an toàn thực phẩm 16 vụ; giao thông 02 vụ; quản lý bảo vệ rừng 02 vụ; an ninh trật tự 03 vụ; lĩnh vực kế toán 04 vụ; văn hóa 11 vụ; điện lực 01 vụ, Y tế 02 vụ; cây xanh đô thị 01 vụ), kết quả thu nộp ngân sách 258.150.000 đồng.

3.6. Công tác tiếp công dân; thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp, kiến nghị

- Kiện toàn ban tiếp công dân thị xã, thực hiện công tác tiếp công dân đảm bảo theo quy định. Đến ngày 24/11/2016, đã tiếp 123 lượt, 159 người¹⁹, tăng 75,7% so với cùng kỳ năm 2015; tiếp nhận 181 đơn²⁰ (tăng 18,3% đơn so với cùng kỳ), đã giải quyết theo quy định 126 đơn (cấp xã 89 đơn, thị xã 37 đơn); đang xem xét, giải quyết 21 đơn; số đơn không thuộc thẩm quyền, đương sự rút đơn, trùng đơn... là 34 đơn. Trong quá trình

¹⁷ Trong năm đã cử đi đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn và tập huấn nghiệp vụ là 90 lượt cán bộ, công chức, viên chức, trong đó: thị xã 70 lượt, cấp xã là 20 lượt.

¹⁸ Đã cấp lại 18 bản chính Giấy khai sinh; thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch 51 trường hợp; đăng ký, xác nhận 2.360 sự kiện hộ tịch phát sinh cho nhân dân; chứng thực sao y bản chính, chứng thực chữ ký, di chúc, hợp đồng giao dịch về Quyền sử dụng đất là 10.428 trường hợp.

¹⁹ Ban tiếp công dân thị xã: 05 lượt (25 người); Các cơ quan, đơn vị: 34 lượt (49 người); Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp nhận 84 lượt (85 người).

²⁰ Trong đó: 08 tố cáo; 06 khiếu nại; kiến nghị, tranh chấp, phản ánh: 167.

tiếp nhận đã xem xét, chuyển đơn đến đúng cơ quan thẩm quyền để giải quyết theo đúng quy định của pháp luật.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch phòng, chống tham nhũng và thanh tra năm 2016. Tổ chức 07 đợt tuyên truyền Luật phòng, chống tham nhũng, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Quy chế dân chủ với khoảng 52 lượt người tham dự. Tiến hành 03 cuộc thanh tra tại Trường THCS Trung Vương, Trường Mẫu giáo Bình Minh và UBND xã Tú An

- Thực hiện kiểm tra việc kê khai tài sản, thu nhập đối với các đối tượng thuộc diện kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của pháp luật với 407 đối tượng. Kết quả không có trường hợp nào vi phạm.

II. Công tác phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã và các Hội, Đoàn thể.

- Phối hợp chặt chẽ với Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các Hội, Đoàn thể thị xã triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đến các tầng lớp nhân dân, tạo sự đồng thuận trong xã hội, xây dựng củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, vận động nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Tạo điều kiện để Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã thực hiện giám sát và phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng và chính quyền vững mạnh.

- Phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân thị xã, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam thị xã tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XIV và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2016-2021; kỳ họp thứ Mười bốn (kỳ họp cuối nhiệm kỳ 2011-2016) - HĐND thị xã khóa XI; kỳ họp thứ Nhất, kỳ họp thứ Hai - HĐND thị xã khóa XII (nhiệm kỳ 2016-2021).

III. Đánh giá chung kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh năm 2016

1. Những kết quả đạt được

Thực hiện kế hoạch năm 2016, trong điều kiện còn nhiều khó khăn nhưng dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và Thị ủy, sự giám sát của Hội đồng nhân dân thị xã, sự phối hợp của Ủy ban Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam thị xã, các Đoàn thể và sự nỗ lực phấn đấu của các ngành, các cấp, các tầng lớp nhân dân, các doanh nghiệp trên địa bàn, Ủy ban nhân dân thị xã đã chủ động triển khai các giải pháp thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội có chuyển biến tích cực, các chỉ tiêu cơ bản²¹ đạt và vượt so với kế hoạch.

- Nền kinh tế tiếp tục tăng trưởng. Diện tích gieo trồng vụ Mùa tăng so với cùng kỳ. Không để xảy ra dịch bệnh trên gia súc, gia cầm. Giá trị sản xuất công nghiệp, thương mại, dịch vụ tăng so với cùng kỳ.

- Công tác thu ngân sách được lãnh đạo chỉ đạo quyết liệt ngay từ những tháng đầu năm, tổng thu ngân sách 89.565 triệu đồng, đạt 127,47% so với dự toán.

²¹ Các biểu chi tiết kèm theo

- Đảm bảo tiến độ thi công, giải ngân các công trình xây dựng cơ bản; Hệ thống điện chiếu sáng công cộng, điện trang trí được đảm bảo, đáp ứng cơ bản nhu cầu sản xuất và sinh hoạt cho nhân dân; công tác thu gom rác thải được triển khai kịp thời, góp phần đảm bảo mỹ quan đô thị. Nguồn nước máy cung cấp cho nhân dân sinh hoạt bước đầu có chất lượng.

- Chất lượng giáo dục toàn diện ở các cấp học được đánh giá đúng thực chất và từng bước nâng lên, tỉ lệ học sinh giỏi tăng, học sinh yếu kém giảm hơn so với năm học trước.

- Các chế độ chính sách, an sinh xã hội được thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng. Tổ chức các hoạt động nhằm phát huy giá trị văn hóa khu di tích lịch sử Tây Sơn thượng đạo. Có định hướng quy hoạch, phát triển quần thể di tích lịch sử Tây Sơn thượng đạo trở thành địa điểm du lịch, tạo điểm nhấn về du lịch văn hóa – lịch sử của tỉnh Gia Lai và kết nối phát triển du lịch với Quận thể di tích Tây Sơn hạ đạo, tỉnh Bình Định. Tổ chức chu đáo các hoạt động đón Tết Nguyên đán và kỷ niệm các ngày Lễ lớn của đất nước và địa phương, tạo không khí phấn khởi cho nhân dân.

- Tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021 đảm bảo theo yêu cầu đề ra. Tập trung giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của cư tri và các vấn đề bức xúc xã hội.

- Tình hình an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội được giữ vững, nhất là trong dịp trước, trong và sau cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021. Tổ chức giao quân đạt chỉ tiêu, kế hoạch. Tai nạn giao thông giảm 12,5% số vụ, phạm pháp hình sự giảm 2,2% số vụ so với cùng kỳ năm 2015.

- Thực hiện tốt công tác phối hợp chặt chẽ với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam thị xã, các hội, đoàn thể trong việc thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch.

2. Hạn chế, khó khăn:

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn tồn tại những hạn chế cần khắc phục, đó là:

- Diện tích gieo trồng vụ Đông – Xuân không đạt kế hoạch, giảm so với cùng kỳ năm 2015. Việc khai thác các trạm bơm điện tại một số địa phương không đạt hiệu quả. Tiến độ thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới còn chậm.

- Kinh tế tập thể hoạt động chưa tương xứng với vị trí vai trò trong nền kinh tế quốc doanh. Hoạt động của các hợp tác xã còn nhiều khó khăn, quy mô nhỏ, trình độ kỹ thuật lạc hậu, hiệu quả kinh doanh thấp

- Hoạt động thu hút đầu tư vẫn chưa tương xứng tiềm năng và lợi thế của thị xã. Công tác quy hoạch và chỉnh trang đô thị còn thiếu đồng bộ. Chưa giải quyết những tồn tại của bến xe khách; vấn đề tranh chấp, lấn chiếm đất rừng; tình trạng ô nhiễm môi trường vẫn diễn ra phức tạp trên địa bàn.

- Chất lượng giáo dục chưa tương xứng với yêu cầu; tỷ lệ học sinh bỏ học giữa chừng chiếm 0,79% (108 em); công tác tuyển sinh đầu cấp học còn hạn chế, vẫn còn xảy ra sự chênh lệch khá lớn số lượng học sinh giữa các trường trên địa bàn.

- Công tác tổng điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo chậm tiến độ theo quy định, gây ảnh hưởng đến việc thực hiện các chế độ chính sách đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo như cấp sổ hộ nghèo, thẻ Bảo hiểm y tế...

- Công tác cấp thẻ Bảo hiểm y tế đối với các đối tượng chính sách người có công, đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn chậm trễ, gây ảnh hưởng đến việc khám chữa, bệnh của người dân. Tỷ lệ mắc bệnh sốt xuất huyết cao.

- Các thiết chế văn hóa, thể thao chưa phát huy công năng sử dụng, hiệu quả hoạt động chưa đáp ứng yêu cầu nhân dân. Đời sống của đồng bào dân tộc thiểu số còn gặp nhiều khó khăn.

- Vẫn còn xảy ra tình trạng giải quyết hồ sơ chậm trễ tại bộ phận “Một cửa điện tử”. Tại nạn giao thông, phạm pháp hình sự tuy có giảm về số vụ nhưng vẫn còn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp.

3. Nguyên nhân của hạn chế:

3.1. Nguyên nhân khách quan:

Ảnh hưởng của suy thoái kinh tế vẫn tiếp diễn trong nước, trong tỉnh nên đã ảnh hưởng đến tốc độ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Biến đổi khí hậu, thời tiết bất thường, đã xảy ra hạn hán, bão lụt ảnh hưởng đến tình hình sản xuất nông nghiệp, làm đời sống của một bộ phận người dân gặp khó khăn.

3.2. Nguyên nhân chủ quan:

- Khả năng kêu gọi, thu hút nguồn lực từ Trung ương, tỉnh và nguồn lực khác đầu tư địa phương còn hạn chế.

- Công tác phòng, chống dịch bệnh còn thiếu chủ động. Chưa có giải pháp hiệu quả nhằm chấn chỉnh những hạn chế trong hoạt động của các hợp tác xã; mặt khác, tính tự lực của các HTX nhìn chung còn yếu, chưa tự chủ vươn lên, còn trông chờ vào sự hỗ trợ của Nhà nước.

- Việc thực hiện cuộc vận động “Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm trong đồng bào dân tộc thiểu số để từng bước vươn lên thoát nghèo bền vững” chưa hiệu quả. Ngân sách của thị xã còn nhiều khó khăn nên chưa quan tâm, hỗ trợ nhiều cho các làng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Một số cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân xã, phường còn thiếu tập trung công tác chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ được giao, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội địa phương, thực hiện các nhiệm vụ được giao còn chậm; một số lãnh đạo của cơ quan, đơn vị chưa nâng cao tinh thần trách nhiệm, thiếu chủ động công tác.

Phần II

Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng – an ninh năm 2017

Năm 2017, là năm thứ hai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã An Khê lần thứ XVI và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020. Bên cạnh những kết quả đã đạt được của năm 2016, thị xã An Khê triển khai nhiệm vụ năm 2017 trong bối cảnh kinh tế - xã hội của tỉnh và của thị xã dự báo vẫn còn khó khăn, suy thoái kinh tế vẫn tiếp diễn, giá cả các mặt hàng biến đổi khó lường,

hiện tượng biến đổi khí hậu sẽ ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống nhân dân, an ninh - xã hội vẫn còn tiềm ẩn nhiều yếu tố bất ổn; công tác bảo vệ môi trường, nâng cao chất lượng cuộc sống cho nhân dân tiếp tục là yêu cầu cấp bách đặt ra. Do vậy, trên cơ sở phát huy những kết quả đã đạt được, đồng thời dự báo những thuận lợi, khó khăn, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2017 được xây dựng với nội dung chủ yếu sau:

I. Mục tiêu tổng quát

Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng khai thác tốt tiềm năng, lợi thế của địa phương; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển kinh tế - xã hội; tập trung chỉnh trang đô thị, xây dựng nông thôn mới và giải quyết các vấn đề bức xúc đặt ra như: ô nhiễm môi trường, cạn kiệt nguồn nước và thiếu nước sạch, chú trọng nâng cao chất lượng cuộc sống cho nhân dân gắn với việc thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội. Tiếp tục giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; phát huy sức mạnh đoàn kết và tạo sự đồng thuận trong xã hội; tiếp tục đổi mới, đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước trong mối quan hệ, phối hợp đồng bộ và tôn trọng vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận và các tổ chức đoàn thể. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội theo hướng công nghiệp hóa - hiện đại hóa, phấn đấu xây dựng thị xã An Khê thật sự là vùng kinh tế động lực phía Đông của tỉnh Gia Lai.

II. Dự kiến các chỉ tiêu chủ yếu của năm 2017

1. Các chỉ tiêu kinh tế

- Giá trị sản xuất (theo giá SS 2010): 5.021,796 tỷ đồng.
 - + Ngành nông, lâm, thủy sản: 381,876 tỷ đồng, tăng 7,81% so với năm 2016.
 - + Ngành công nghiệp - Xây dựng: 2.933,390 tỷ đồng, tăng 7,35% so với năm 2016 (Trong đó, xây dựng là 568,0 tỷ đồng).
 - + Ngành Thương mại - dịch vụ: 1.706,53 tỷ đồng, tăng 24,26% so với năm 2016.
- Cơ cấu kinh tế (tính theo giá hiện hành).
 - + Ngành nông, lâm, thủy sản: 8,29%
 - + Ngành công nghiệp - Xây dựng: 60,39%
 - + Ngành Thương mại - dịch vụ: 31,32%
- Số xã đạt chuẩn nông thôn mới: 03 xã, tăng thêm 02 xã so với năm 2016.
- Tổng mức bán lẻ hàng hoá và dịch vụ: 1.977,0 tỷ đồng (tăng 16,97% so với năm 2016).
 - Tổng thu ngân sách trên địa bàn: 80,750 tỷ đồng, giảm 9,84% so với năm 2016.
 - Tổng chi ngân sách thị xã: 268,207 tỷ đồng, tăng 3,3% so với năm 2016.
 - Tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn: 1.125 tỷ đồng, tăng 7,14% so với năm 2016.

2. Các chỉ tiêu xã hội

- Tốc độ phát triển dân số: 1,01%. Trong đó: Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên: 1,0%.
- Số lao động được tạo việc làm: 2.100 lao động, tăng 7,3% so với năm 2016.

- Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều giai đoạn 2016-2020): 3,44%.
- Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo: 0,39%.
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo: 30,75%, tăng 1,75% so với tỷ lệ năm 2016.
- Số giường bệnh/vạn dân: 21,83 giường (150 giường/68.703 người dân).
- Tỷ lệ trạm y tế xã có bác sĩ: 45,45% (5/11 trạm có bác sĩ).
- Tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế: 100%
- Số bác sĩ/vạn dân: 5,53 bác sĩ (38 bác sĩ/68.703 người dân).
- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế: 68,26%

3. Các chỉ tiêu quốc phòng – an ninh

- Chỉ đạo Ban chỉ huy quân sự thị xã hướng dẫn các xã, phường xây dựng lực lượng dân quân tự vệ đảm bảo theo quy định, đạt 1,65 % dân số.
- Triển khai bồi dưỡng kiến thức quốc phòng-an ninh cho các đối tượng đạt 100% kế hoạch đề ra.
- Công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ đạt 100% chỉ tiêu giao.
- Tỷ lệ điều tra khám phá tội phạm đạt trên 75%.

III. Một số giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2017

1. Về lĩnh vực Kinh tế

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết đại Đại hội Đảng các cấp của Đảng bộ, Ủy ban nhân dân thị xã. Trên cơ sở Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ thị xã, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thị xã khóa XII, kỳ họp thứ Ba về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2017 để xây dựng chương trình hành động và triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp thực hiện ngay từ những ngày đầu, tháng đầu của năm 2017.

- Triển khai đề án tái cơ cấu nông nghiệp trên địa bàn theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững gắn với thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Tập trung rà soát các quy hoạch ngành nông nghiệp như quy hoạch trồng trọt, quy hoạch thủy lợi gắn với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, đảm bảo phù hợp tình thực tế địa phương. Đẩy mạnh cơ giới hóa, chuyển giao khoa học công nghệ, khuyến nông.

- Tập trung rà soát, quy hoạch nông thôn mới giai đoạn 2016 – 2020 đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế, khả năng cân đối ngân sách và huy động các nguồn lực phối hợp khác. Tiếp tục lồng ghép các nguồn vốn, triển khai có hiệu quả chương trình xây dựng nông thôn mới. Tập trung đầu tư các tiêu chí chưa đạt chuẩn, ưu tiên đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, hỗ trợ phát triển sản xuất nâng cao thu nhập cho người dân, phát triển văn hoá, giáo dục, y tế. Phấn đấu xã Xuân An và Thành An đạt 19 tiêu chí trong năm 2017.

- Tăng cường chỉ đạo sản xuất đi vào chiều sâu, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa có hàm lượng giá trị gia tăng cao, thích ứng với biến đổi khí hậu, phù hợp thổ nhưỡng của địa phương. Chú trọng công tác chăm sóc và phòng, chống dịch bệnh trên các loại cây trồng và vật nuôi.

- Từng bước hình thành cánh đồng lớn, sản xuất kinh doanh theo chuỗi giá trị. Triển khai, nhân rộng các mô hình sản xuất có hiệu quả, nhất là mô hình sản xuất rau an toàn. Xây dựng thương hiệu, sản phẩm trồng trọt có lợi thế rau VietGAP, hoa chất lượng cao...

- Đầu tư và sử dụng hiệu quả các công trình thủy lợi, phân bón và điều tiết nước tưới hợp lý, đảm bảo cho sản xuất nông nghiệp. Chủ động triển khai các biện pháp phòng chống hạn trong mùa khô, đồng thời xây dựng kế hoạch phòng chống lụt bão, tìm kiếm cứu hộ cứu nạn trong mùa mưa bão. Tăng cường công tác bảo vệ và phát triển rừng, phòng chống cháy rừng trong mùa khô, kiểm tra và xử lý nghiêm, kịp thời các trường hợp vi phạm Luật bảo vệ rừng.

- Tạo môi trường thông thoáng để thu hút đầu tư, đặc biệt là đầu tư phát triển các nhà máy chế biến thực phẩm, nông sản gắn liền với xây dựng các vùng nguyên liệu ổn định. Khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp theo hướng đa dạng hóa cả về quy mô lẫn sản phẩm với trình độ công nghệ tiên tiến. Khuyến khích các hộ sản xuất tiểu thủ công nghiệp mở rộng quy mô sản xuất, các doanh nghiệp vừa và nhỏ đầu tư vào khu, cụm công nghiệp.

- Phát triển khu Trung tâm thương mại thị xã thành Trung tâm thương mại - dịch vụ và là đầu mối giao lưu hàng hóa giữa các huyện phía Đông của tỉnh. Phát triển hệ thống chợ tại trung tâm các xã bằng nguồn vốn xã hội hoá. Tạo điều kiện thuận lợi để Tập đoàn Vingroup đầu tư xây dựng Trung tâm thương mại khu vực Bệnh viện An Khê (cũ) phường An Bình.

- Tập trung các biện pháp gắn tăng trưởng với đẩy mạnh phòng ngừa lạm phát, triển khai các biện pháp quản lý thị trường, phòng chống gian lận, hàng giả, hàng kém chất lượng, ngăn chặn đầu cơ, tăng giá bất hợp lý. Xử phạt nghiêm các vi phạm pháp luật về giá cả thị trường.

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong các lĩnh vực liên quan đến doanh nghiệp, tạo mọi điều kiện thuận lợi để hỗ trợ các doanh nghiệp phát triển. Tổ chức triển khai có kết quả kế hoạch hành động của thị xã về Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ nhằm cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh trong năm 2016.

- Tăng cường công tác quy hoạch, thực hiện quy hoạch, quản lý và sử dụng đất đai. Triển khai kế hoạch đầu tư công năm 2017 đảm bảo đúng quy định, ưu tiên đầu tư xây dựng các công trình trọng điểm, quan trọng, tránh đầu tư dàn trải; tăng cường kiểm tra, giám sát tình hình triển khai, tiến độ giải ngân các nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư, chất lượng công trình.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch phát triển đô thị An Khê theo định hướng đô thị loại III. Tiếp tục tập trung công tác chỉnh trang đô thị theo hướng đồng bộ, từng bước hiện đại. Huy động các nguồn lực để đầu tư hệ thống hạ tầng đô thị. Tranh thủ mọi nguồn vốn tập trung đầu tư các tuyến giao thông, xây dựng các công trình hạ tầng văn hóa xã hội, y tế, giáo dục... đầu tư nâng cấp hệ thống thoát nước, nâng cao hiệu quả hoạt động của Bến xe. Triển khai các giải pháp cung cấp nước sinh hoạt đảm bảo chất lượng cho nhân dân trên địa bàn.

- Quản lý ngân sách nhà nước một cách chủ động, tích cực. Triển khai quyết liệt các biện pháp thu ngân sách, xử lý thu hồi nợ đọng thuế, không để gia tăng thêm số nợ thuế mới; có biện pháp nuôi dưỡng nguồn thu, chống thất thu ngân sách, phấn đấu vượt kế hoạch. Tăng cường kỷ luật tài chính ngân sách, quản lý chi ngân sách địa phương đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả; kiểm tra xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về quản lý tài chính, ngân sách Nhà nước.

- Tập trung công tác quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên khoáng sản theo quy định. Tiếp tục triển khai Chỉ thị số 05-CT/TU ngày 12/08/2016 của Ban Thường vụ Thị ủy về tăng cường công tác quản lý đất đai và tài sản công trên địa bàn thị xã An Khê. Đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

- Triển khai kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 02-CT/TU ngày 27/12/2015 của Ban Thường vụ Thị ủy về công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn thị xã. Tăng cường kiểm tra, giám sát và xử phạt nghiêm các hành vi gây ô nhiễm môi trường của các cá nhân, cơ sở, tổ chức. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cá nhân và toàn xã hội về bảo vệ môi trường.

2. Về lĩnh vực Văn hóa - Xã hội

- Thực hiện đúng kế hoạch năm học 2016-2017. Tập trung đổi mới công tác quản lý giáo dục để nâng cao chất lượng, phương pháp dạy và học. Thực hiện tốt Chỉ thị số 04-CT/TU ngày 13/05/2016 của Ban Thường vụ Thị ủy về sắp xếp, điều động, luân chuyển cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên, gắn với nâng cao chất lượng giáo dục trên địa bàn thị xã giai đoạn 2016-2020. Tăng cường kỷ cương, nề nếp và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Khắc phục và ngăn ngừa có hiệu quả tình trạng học sinh bỏ học. Chỉ đạo các trường chủ động và đẩy nhanh tiến độ xây dựng kế hoạch trường chuẩn quốc gia giai đoạn 2016-2020. Xây dựng và thực hiện phương án thành lập mới trường mẫu giáo ở phường An Phước, thành lập mới trường mẫu giáo và trường tiểu học tại phường An Tân.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung của Dự án phát triển giáo dục mầm non tại xã Tú An do Chính phủ NewZlan tài trợ; thực hiện kế hoạch dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020 trong các trường phổ thông. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục Tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập Trung học cơ sở. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo.

- Tiếp tục triển khai Chỉ thị số 03-CT/TU ngày 13/5/2016 của Ban Thường vụ Thị ủy về việc tăng cường lãnh đạo phát triển sự nghiệp y tế, nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân; đẩy mạnh xã hội hóa các dịch vụ về y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân. Triển khai có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế. Chủ động giám sát dịch tễ, không để dịch bệnh xảy ra. Tăng cường các biện pháp kiểm soát vệ sinh an toàn thực phẩm. Thực hiện tốt chính sách bảo hiểm y tế cho người nghèo, trẻ em dưới 6 tuổi, chính sách bảo hiểm y tế toàn dân. Nâng cao chất lượng dân số, thực hiện tốt chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình.

- Nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa, văn nghệ, tuyên truyền chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các hoạt động văn hóa, thông tin, tuyên truyền kỷ niệm các ngày Lễ lớn của đất nước và địa phương trong năm 2017.

- Quy hoạch, phát triển Quần thể di tích lịch sử Tây Sơn thượng đạo trở thành địa điểm du lịch, thị xã An Khê. Xây dựng lộ trình cụ thể về quy mô, thời hạn, quy hoạch chi tiết về Quần thể di tích Tây Sơn thượng đạo để có kế hoạch tôn tạo, phục hồi, phát huy tiềm năng, lợi thế du lịch và có kế hoạch khai thác sử dụng hiệu quả. Có kế hoạch tổ chức các hoạt động xúc tiến để quan tâm di tích Tây Sơn thượng đạo sớm được công nhận là di tích lịch sử cấp quốc gia đặc biệt để có cơ chế đầu tư của Trung ương. Tiếp tục triển khai thực hiện và hoàn thành Đề tài khoa học “Lịch sử và văn hóa vùng đất An Khê, Gia Lai” theo Kế hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt.

- Triển khai thực hiện hiệu quả phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa". Tăng cường các biện pháp quản lý các hoạt động văn hóa, dịch vụ văn hóa trên địa bàn xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, trong sạch. Nâng cao hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể dục thể thao ở các cấp. Tiếp tục thực hiện chương trình hành động về phát triển sự nghiệp thể dục thể thao đến năm 2020, duy trì thường xuyên và hiệu quả cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”.

- Huy động sự đóng góp của doanh nghiệp và toàn xã hội để thực hiện hỗ trợ các chính sách đền ơn đáp nghĩa, an sinh xã hội. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách của Đảng và Nhà nước đối với các đối tượng chính sách và các đối tượng bảo trợ xã hội. Tổ chức tốt các hoạt động nhân kỷ niệm 70 năm ngày thương binh liệt sỹ 27/7. Thực hiện tốt các dự án dạy nghề, tăng cường đào tạo nghề cho lao động nông thôn, đồng bào dân tộc thiểu số. Phát triển thị trường lao động, tạo việc làm ổn định, cải thiện môi trường và điều kiện lao động, tăng thu nhập và nâng cao mức sống cho người lao động.

- Tổ chức thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo gắn với các chương trình mục tiêu giai đoạn 2016-2020 đảm bảo đúng nguyên tắc, mục đích và hiệu quả. Tập trung thực hiện giảm nghèo trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số, khơi dậy ý chí chủ động, vươn lên thoát nghèo bền vững. Ưu tiên hỗ trợ bảo vệ và chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ em nghèo nhằm giảm bớt bình đẳng về cơ hội phát triển của trẻ em.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các chế độ chính sách đối với đồng dân tộc thiểu số đảm bảo kịp thời, đúng đối tượng. Đẩy mạnh cuộc vận động xây dựng đời sống văn hóa, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần đối với đồng bào dân tộc thiểu số. Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 52/NQ-CP ngày 15/6/2016 của Chính phủ về đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực các dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2030.

3. Về lĩnh vực Nội chính

- Triển khai nhiệm vụ quốc phòng, công tác quân sự địa phương gắn với nền quốc phòng toàn dân. Tăng cường lực lượng ở cơ sở; củng cố, xây dựng thế trận an ninh nhân dân, xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững chắc, phát huy sức mạnh của hệ thống chính trị từ thôn, làng, tổ dân phố đến thị xã. Triển khai công tác tuyển quân năm 2017 đảm bảo chỉ tiêu, chất lượng theo quy định; thực hiện tốt Chỉ thị số 06-CT/TU ngày 03/11/2016

của Ban Thương vụ Thị ủy về việc tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ thực hiện nghĩa vụ quân sự năm 2017. Triển khai kế hoạch diễn tập khu vực phòng thủ thị xã.

- Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp phòng, ngừa phát hiện, đấu tranh ngăn chặn và xử lý kịp thời, nghiêm minh các loại tội phạm. Thực hiện có kết quả các chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm và các tệ nạn xã hội. Thực hiện quyết liệt các giải pháp kiềm chế, đẩy lùi tai nạn giao thông; bảo đảm trật tự an toàn xã hội, an ninh học đường.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác cải cách hành chính. Triển khai Đề án tinh giản biên chế; rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính - sự nghiệp trên địa bàn thị xã theo đúng quy định. Tăng cường kiểm tra, thanh tra công vụ, kiên quyết xử lý đối với cán bộ, công chức, viên chức sai phạm, không hoàn thành nhiệm vụ, mất uy tín đối với nhân dân; tạo bước chuyển biến mạnh mẽ trong công tác quản lý, điều hành và cải tiến lề lối làm việc. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước, tiếp tục nâng cao chất lượng kết nối hệ thống quản lý văn bản và điều hành tại 11 xã, phường trên địa bàn.

- Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động tôn giáo trên địa bàn thị xã theo quy định của pháp luật. Ngăn chặn và kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi lợi dụng tôn giáo hoạt động vi phạm pháp luật.

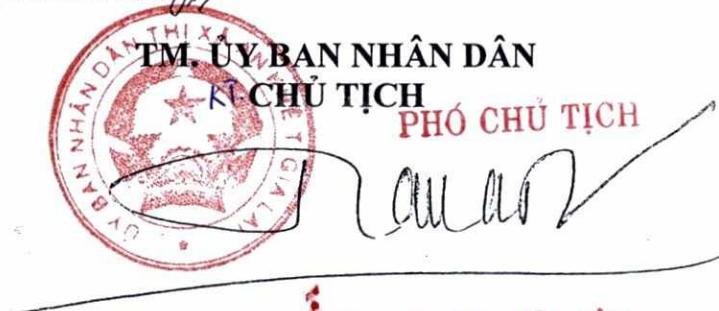
- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật. Thực hiện tốt chính sách tôn giáo, dân tộc, chính sách đại đoàn kết dân tộc của Đảng và Nhà nước ta. Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; công tác dân vận chính quyền. Nâng cao hiệu quả giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, tập trung giải quyết những tồn đọng trong việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị cử tri; hạn chế các vụ việc khiếu kiện, khiếu nại kéo dài, vượt cấp. Tăng cường công tác đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí; xử lý kịp thời, nghiêm minh các trường hợp vi phạm.

- Phối hợp chặt chẽ với Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban MTTQ Quốc gia Việt Nam thị xã triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh năm 2016 và một số mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2017 của Ủy ban nhân dân thị xã An Khê; Ủy ban nhân dân thị xã kính trình Hội đồng nhân dân thị xã An Khê khóa XII - kỳ họp thứ Ba xem xét./.

Nơi nhận:

- TT. Thị ủy;
- TT. HĐND thị xã;
- LĐ UBND thị xã;
- UBMTTQ VN thị xã và các đoàn thể;
- Các Ban HĐND thị xã;
- Các đại biểu HĐND thị xã;
- Các đại biểu tham dự kỳ họp;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT.



Nguyễn Hữu Nguyên

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI,
QUỐC PHÒNG - AN NINH NĂM 2016 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2017**
(Kèm theo Báo cáo số: *A10* /BC-UBND ngày *09* tháng *10* năm 2016 của Ủy ban nhân dân thị xã)

TT	Nội dung	DVT	TH năm 2015	Năm 2016		KH năm 2017	So sánh %		
				KH năm 2016	U TH năm 2016		U TH năm 2016/TH 2015	U TH năm 2016/KH 2016	KH 2017/U TH năm 2016
I	Tổng giá trị SX tính theo giá hiện hành	Tỷ đồng	5.630.809	6.804.362	6.799.900	7.612.674	120,76	99,93	111,95
	Trong đó : Công nghiệp, xây dựng	Tỷ đồng	3.534.672	4.358.447	4.365.406	4.597.254	123,50	100,16	105,31
	Thương mại - dịch vụ	Tỷ đồng	1.555.000	1.864.020	1.867.748	2.384.320	120,11	100,20	127,66
	Nông, lâm nghiệp, thủy sản	Tỷ đồng	541.137	581.895	566.746	631.100	104,73	97,40	111,35
II	Cơ cấu giá trị sản xuất								
	Công nghiệp, xây dựng	%	62,77	64,05	64,20	60,39			
	Thương mại - dịch vụ	%	27,62	27,39	27,47	31,32			
	Nông, lâm nghiệp, thủy sản	%	9,61	8,55	8,33	8,29			
	Tổng giá trị SX tính theo giá SS 2010		3.986.596	4.465.663	4.460.215	5.021.796	111,88	99,88	112,59
	Trong đó : Công nghiệp, xây dựng	Tỷ đồng	2.487.861	2.731.275	2.732.655	2.933.390	109,84	100,05	107,35
	Thương mại - dịch vụ	Tỷ đồng	1.151.852	1.370.704	1.373.344	1.706.530	119,23	100,19	124,26
	Nông, lâm nghiệp, thủy sản	Tỷ đồng	346.883	363.684	354.216	381.876	102,11	97,40	107,81
III	Nông nghiệp								
	- Giá SS 2010		338.420	355.090	345.617	372.871	102,13	97,33	107,89
	- Giá hiện hành	Tỷ đồng	527.935	568.144	552.987	616.259	104,75	97,33	111,44
A	Trồng trọt								
1	Giá trị sản lượng : - Giá SS 2010		288,63	302.830	291.115	317.957	100,86	96,13	109,22
	- Giá hiện hành	Tỷ đồng	450.263	484.528	465.784	525.651	103,45	96,13	112,85
2	Sản lượng lương thực có hạt	Tấn	7.452,83	8.142,00	7.185,17	8.257,00	96,41	88,25	114,92
	Trong đó : thóc	Tấn	6.644,75	7.309,00	6.165,17	7.322,00	92,78	84,35	118,76
3	Diện tích các loại cây trồng	Ha	9.483	9.387	8.980	9.515	94,70	95,66	105,96
a	Cây lương thực có hạt	Ha	1.585	1.475	1.526	1.493	96,28	103,46	97,84
	- Lúa 2 vụ : DT	Ha	866	854	868	886	100,23	101,64	102,07
	SL	Tấn	4.354,25	5.124,00	3.554,67	4.928,00	81,64	69,37	138,63
	- Lúa 1 vụ : DT	Ha	509	436	454	420	89,19	104,13	92,51
	SL	Tấn	2.290,50	2.185,00	2.610,50	2.394,00	113,97	119,47	91,71
	- Ngô : DT	Ha	210	185	204	187	97,14	110,27	91,67
	SL	Tấn	808,08	833,00	1.020,00	935,00	126,23	122,45	91,67
b	Cây tinh bột có củ	Ha	2.322	2.350	2.199	2.404	94,70	93,57	109,32
	- Mì : DT	Ha	2.322	2.350	2.199	2.404	94,70	93,57	109,32
	SL	Tấn	58.050	58.750	54.125	60.155	93,24	92,13	111,14
c	Cây thực phẩm	Ha	2.241	2.232	2.230	2.287	99,51	99,91	102,56
	- Đậu các loại : DT	Ha	69	62	58	62	84,06	93,55	106,90
	SL	Tấn	51,20	49,60	41,40	52,70	80,86	83,47	127,29
	- Rau các loại : DT	Ha	2.172	2.170	2.172	2.225	100,00	100,09	102,44
	SL	Tấn	46.139,80	46.655,00	43.103,50	47.837,50	93,42	92,39	110,98
d	Cây công nghiệp ngắn ngày	Ha	3.335	3.330	3.025	3.331	90,70	90,84	110,12
	- Mía tổng số	Ha	3.301	3.300	2.995	3.300	90,73	90,76	110,18
	+ DT trồng mới	Ha	1.066	1.150	845	1.150	79,27		136,09
	+ Mía lưu gốc	Ha	2.235	2.150	2.150	2.150	96,20	100,00	100,00
	+ DT thu hoạch	Ha		3.300	2.995	3.300		90,76	110,18
	SL	Tấn	184.856	204.800	179.700	204.600	97,21	87,74	113,86
	- Lạc : DT	Ha	16	15	15	15	93,75	100,00	100,00
	SL	Tấn	14,4	13,5	10,5	13,5	72,92	77,78	128,57
	- Thuốc lá : DT	Ha	18	15	15	16	83,33	100,00	106,67
	SL	Tấn	32,40	18,00	15,00	19,20	46,30	83,33	128,00
B	Chăn nuôi								
1	Giá trị sản lượng : - Giá SS 2010		49,79	52.260	54.502	54.914	109,46	104,29	100,76
	- Giá hiện hành	Tỷ đồng	77,672	83.616	87.203	90.608	112,27	104,29	103,90
2	Đàn trâu	Con	460	485	485	500	105,43	100,00	103,09

TT	Nội dung	ĐVT	TH năm 2015	Năm 2016		KH năm 2017	So sánh %		
				KH năm 2016	Ư TH năm 2016		Ư TH năm 2016/ TH 2015	Ư TH năm 2016/KH 2016	KH 2017/Ư TH năm 2016
3	Dàn bò	Con	12.427	12.100	13.754	13.800	110,68	113,67	100,33
	Trong đó : Bò lai	Con	9.071	9.075	10.310	10.700	113,66	113,61	103,78
	Tỉ lệ bò lai	%	72,99	75,00	74,96	77,54			
4	Dàn heo	Con	18.055	20.140	20.003	21.400	110,79	99,32	106,98
IV	Thủy sản								
1	Giá trị sản lượng : - Giá SS 2010			1,58	1,59	1,59	1,64	100,58	100,31
	- Giá hiện hành	Tỷ đồng		2,47	2,54	2,55	2,70	103,16	100,31
2	Diện tích	Ha	529	546	540	540	102,08	98,90	100,00
	- Diện tích nuôi trồng	Ha	68	76	70	70	102,94	92,11	100,00
	- Diện tích khai thác	Ha	461	470	470	470	101,95	100,00	100,00
3	Sản lượng	Tấn							
	- Sản lượng khai thác	Tấn	73,05	75,20	75,20	80,00	102,94	100,00	106,38
	- Sản lượng nuôi trồng	Tấn	6,70	6,80	6,90	7,00	102,99	101,47	101,45
V	Lâm nghiệp								
1	Giá trị sản lượng : - Giá SS 2010	Tỷ đồng	6.878	7,01	7,01	7,36	101,85	100,00	105,07
	- Giá hiện hành	Tỷ đồng	10.730	11,21	11,21	12,14	104,46	100,00	108,34
2	Khối lượng gỗ khai thác (rừng trồng)	M ³	4.500	4.410	4.410	67.555	98,00	100,00	1.531,86
3	Diện tích chăm sóc rừng trồng	Ha	1.120	1.190	1.190	3.377	106,25	100,00	283,78
4	Diện tích giao khoán QLBVR	Ha	3.804	3.045	3.045	3.958	80,05	100,00	129,98
VI	Công nghiệp-TTCN								
1	Giá trị sản lượng : - Giá SS 2010		1.971,194	2.202,415	2.203,795	2.365,390	111,80	100,06	107,33
	- Giá hiện hành	Tỷ đồng	2.759,672	3.479,376	3.486,335	3.736,843	126,33	100,20	107,19
2	Một số sản phẩm chủ yếu								
	- Ván sợi cứng	M ³	44.000	46.500	43.000	46.500	97,73	92,47	108,14
	- Đường tinh	Tấn	138.900	194.500	160.000	190.000	115,19	82,26	118,75
	- Xay xát lương thực	Tấn	35.244	37.300	22.500	23.760	63,84	60,32	105,60
	- Tinh bột sản	Tấn	15000	17.110	22.000	23.320	146,67	128,58	106,00
	- Nước sinh hoạt	1000m ³	540	1.080	1.080	2.745	200,00	100,00	254,15
	- Điện sản xuất	Tkwh	55,18	60	63	67	114,17	105,00	106,35
VII	Giao thông vận tải								
	- Hàng hóa : VC	1.000 tấn	765	795	810	878	105,97	101,90	108,38
	LC	1.000 T/km	105.450	110.000	111.430	121.880	105,67	101,30	109,38
	- Hành khách : VC	1.000HK	525	560	565	535	107,69	100,98	94,61
	LC	1.000hk/km	83.435	87.500	88.786	90.180	106,41	101,47	101,57
VIII	Thương mại - Dịch vụ								
IX	Tổng vốn đầu tư phát triển								
X	Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ								
XI	Tổng thu ngân sách trên địa bàn								
XII	Tổng chi ngân sách thị xã								
XIII	Văn hóa-Xã hội								
1	Dân số đầu năm	Người	66.675	67.435	67.435	68.355	101,14	100,00	101,36
2	Dân số cuối năm	Người	67.435	68.139	68.355	69.051	101,36	100,32	101,02
3	Dân số trung bình	Người	67.055	67.787	67.895	68.703	101,25	100,16	101,19
4	Tổng số hộ	Hộ	16.035	16.080	16.168	16.320	100,83	100,55	100,94
5	Tỉ lệ tăng dân số	%	1,07	1,05	0,99	1,01			
	Trong đó : Tăng tự nhiên	Người	749	712	729	687	97,33	102,39	94,24
	Tỉ lệ tăng dân số tự nhiên	%	1,12	1,05	1,07	1,00			
6	Tổng số học sinh các cấp	HS	17.443	17.861	17.203	18.365	98,62	96,32	106,75
	+ Mẫu giáo, mầm non	HS	2.252	2.500	2.338	2.987	103,82	93,52	127,76
	+ Tiểu học	HS	6.763	6.800	6.532	6.468	96,58	96,06	99,02
	+ Trung học cơ sở	HS	4.740	4.750	4.851	5.221	102,34	102,13	107,63
	+ Trung học phổ thông	HS	3.688	3.811	3.482	3.689	94,41	91,37	105,94
7	Số giường bệnh	Giường	175	175	175	205	100,00	100,00	117,14

TT	Nội dung	ĐVT	TH năm 2015	Năm 2016		KH năm 2017	So sánh %		
				KH năm 2016	U TH năm 2016		U TH năm 2016/ TH 2015	U TH năm 2016/KH 2016	KH 2017/U TH năm 2016
8	Số giường bệnh/vạn dân (Không tính giường trạm y tế xã)	Giường	17,90	17,70	17,67	21,83	98,76	99,84	123,53
9	Số bác sĩ/vạn dân	Bác sĩ	5,22	5,31	5,30	5,53	101,58	99,84	104,31
10	Tỷ lệ trạm y tế xã có bác sĩ	%	36,36	36,36	45,45	45,45			
11	Số lượt người khám và điều trị bệnh	Lượt người	81.540	90.000	86.750		106,39	96,39	
12	Tỷ lệ suy dinh dưỡng của trẻ em dưới 5 tuổi (theo cân nặng)	%	11,47	11,27	10,65	10,45			
13	Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin	%	98,00	98,00	98,0	98,00			
14	Tỷ lệ người tham gia BHYT	%	51,45	55,29	61,50	68,26			
15	Số LD có việc làm mới trong năm	LD	1.900	1.957	1.957	2.100	103,00	100,00	107,31
16	Tỷ lệ LD đã qua đào tạo	%	27	29	29	30,75			
17	Số hộ sử dụng điện	Hộ	15.955	16.080	16.168	16.320	101,34	100,55	100,94
18	Tỷ lệ hộ sử dụng điện	%	99,50	100,00	100,00	100,00			
19	Tuyển quân	Người	197	Đạt chỉ tiêu cấp trên giao	Đạt chỉ tiêu cấp trên giao	Đạt chỉ tiêu cấp trên giao			
20	Tỷ lệ hộ nghèo	%	4,09	3,62	3,83	3,44			
21	Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo	%		0,47	0,26	0,39			